

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- **Thời gian:** 07h30, thứ Bảy, ngày 28/05/2022
- **Phương thức họp:** Trực tuyến
- **Địa điểm điều hành Đại hội:** Vietjet Plaza – Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet, 60A Trường Sơn, P.2, Q. Tân Bình, TP.HCM

Nội dung chương trình:

Thời gian	Nội dung
7h30 – 8h30	Cổ đông đăng ký trực tuyến tham gia Đại hội tại website: https://vietjet.daihoicodong.online/
8h30	Khai mạc Đại hội
8h35 – 9h00	<ol style="list-style-type: none">1. Chào cờ2. Báo cáo kết quả kiểm tra túc số và tư cách Đại biểu3. Tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu tham dự4. Phát biểu khai mạc của Chủ tịch Hội đồng quản trị (“HĐQT”)5. Trình ĐHĐCĐ thông qua:<ol style="list-style-type: none">a. Chủ tọa Đoànb. Thư ký Đoànc. Ban kiểm phiếud. Chương trình nghị sự của Đại hộie. Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử, và Quy chế biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông6. Công bố kết quả kiểm phiếu
9h00 – 10h30	<ol style="list-style-type: none">1. HĐQT, BĐH báo cáo và trình các nội dung tới ĐHĐCĐ, bao gồm:<ol style="list-style-type: none">a. Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 5 năm 2017-2021 & Định hướng hoạt động của Công ty CPHK Vietjet trong 5 năm tiếp theo 2022-2027;b. Báo cáo của Uỷ ban Kiểm toánc. Báo cáo của Ban Điều hành về Hoạt động kinh doanh năm 2021,

	<p>Thành tựu 05 năm và Kế hoạch kinh doanh năm 2022;</p> <ul style="list-style-type: none"> d. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 (Riêng lẻ và Hợp nhất); e. Tờ trình thông qua các báo cáo trên; f. Tờ trình phân phối lợi nhuận 2021, phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức, và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022; g. Tờ trình tổng mức thù lao, tổng Quỹ hoạt động của HĐQT năm 2022; h. Tờ trình phát hành trái phiếu chuyển đổi; i. Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ; j. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022; k. Tờ trình về việc bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027; l. Tờ trình sửa đổi/bổ sung danh mục ngành nghề kinh doanh; m. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; <ul style="list-style-type: none"> 2. Đại hội thảo luận 3. Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình 4. Đại hội thông qua biên bản kiểm phiếu về kết quả bầu cử 5. Đại hội nghỉ giải lao & Ban kiểm phiếu làm việc 6. Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử 7. Ra mắt thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027.
10h30 – 11h00	<ul style="list-style-type: none"> 1. Phát biểu của Lãnh đạo Bộ GTVT, Cục Hàng không, 2. HĐQT đọc Dự thảo Biên bản họp & Nghị quyết ĐHĐCĐ; <p>Trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua;</p> <ul style="list-style-type: none"> 3. Công bố kết quả kiểm phiếu Biên bản họp; 4. Giới thiệu các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.
11h00	Bế mạc Đại hội

TP.HCM, ngày 28 tháng 05 năm 2022

QUY CHẾ
TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“**Công ty**”) thông qua Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông (“**Quy chế**”) trong cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức vào ngày 28 tháng 05 năm 2022.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc:
 - a. Tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông (thường niên hoặc bất thường) của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet theo hình thức trực tiếp, trực tuyến;
 - b. Thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử áp dụng đối với:
 - i. Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông trực tuyến, cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông trực tiếp;
 - ii. Hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
 - c. Cách thức làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông (quy định tại Phụ lục 1 Quy chế).
2. Quy chế này áp dụng đối với toàn bộ cổ đông của Vietjet.

Điều 2. Tài liệu liên quan

1. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
2. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
3. Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
4. Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
5. Điều lệ hiện hành của Vietjet.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

1. Giải thích từ ngữ:

Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a. “**Điều lệ**” là Điều lệ hoạt động hiện hành đang được áp dụng của Vietjet.



- b. “**Đại biểu**” là cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền dự họp/có quyền biểu quyết.
- c. “**Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông trực tuyến/Đại hội trực tuyến**” là hình thức tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông có sử dụng phương tiện điện tử để kết nối, truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet cho phép các Đại biểu ở nhiều địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi diễn biến của đại hội, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.
- d. “**Phương tiện điện tử**” là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử hoặc công nghệ tương tự.
- e. “**Biểu quyết, bỏ phiếu bằng hình thức bỏ phiếu truyền thống**” là việc Đại biểu tham gia biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp bằng Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử được phát tại cuộc họp.
- f. “**Biểu quyết, bỏ phiếu từ xa**” là việc Đại biểu gửi phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử thông qua gửi thư/fax/thư điện tử (email) hoặc hình thức khác để cập trong Quy chế biểu quyết, Quy chế bầu cử được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại cuộc họp.
- g. “**Gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời theo hình thức truyền thống**” là việc cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến đã được cổ đông trả lời về Vietjet bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử.
- h. “**Biểu quyết bằng phương thức điện tử**” là hình thức Đại biểu thực hiện biểu quyết các nội dung của cuộc họp trực tuyến/trực tiếp thông qua Hệ thống trực tuyến hoặc hình thức Cổ đông thực hiện trả lời/biểu quyết và gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời (đối với hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) đến Vietjet thông qua hệ thống trực tuyến.
- i. “**Bỏ phiếu bằng phương thức điện tử**” là hình thức Đại biểu thực hiện bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị thông qua Hệ thống trực tuyến.
- j. “**Hệ thống trực tuyến**” là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông, thực hiện việc biểu quyết, bỏ phiếu, được Vietjet lựa chọn và thông báo nhằm cung cấp cho Đại biểu các công cụ để thực hiện quyền tham dự đại hội trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
- k. “**Thời gian mở Hệ thống trực tuyến**” là thời điểm bắt đầu để đại biểu có thể truy cập, đọc tài liệu và đăng ký tham dự Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
- l. “**Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến**” là việc Đại biểu sử dụng Tài khoản đăng nhập được cấp tự động để đăng nhập vào Hệ thống để tham dự Đại hội trực tuyến theo Quy chế này và tài liệu hướng dẫn đại hội.
- m. “**Tài khoản đăng nhập**” bao gồm tên/mã số đăng nhập và mật khẩu được Vietjet cấp duy nhất cho từng Đại biểu.
- n. “**Mật khẩu xác thực 1 lần (OTP)**” là mật khẩu/mật mã được Vietjet nhắn tin vào số điện thoại di động/email của Đại biểu đã cung cấp theo Quy chế này để Đại biểu xác nhận thông tin và đồng ý thực hiện các thao tác trên hệ thống khi tham dự Đại hội trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

- o. **Định danh trực tuyến (eKYC)**: là phương thức định danh các thông tin nhân thân Đại biểu trực tuyến bằng phương thức điện tử, không gặp mặt trực tiếp Đại biểu mà sử dụng ứng dụng công nghệ để thu thập, kiểm tra, đối chiếu, đảm bảo sự khớp đúng giữa thông tin nhận biết Đại biểu, dữ liệu sinh trắc học của Đại biểu qua camera với các thông tin, yếu tố sinh trắc học tương ứng trên giấy tờ tùy thân của Đại biểu cung cấp.
- p. “**Bầu dòn phiếu**” là phương thức biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị được quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Điều 23.2.(c) Điều lệ Vietjet hiện hành. Đại biểu thực hiện bầu dòn phiếu cho các ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu bầu của Đại biểu.
- q. “**Bầu dòn đều**” là cách thực hiện của phương thức bầu dòn phiếu mà đại biểu chia đều số phiếu bầu cho nhiều ứng cử viên tương ứng.
- r. “**Bầu dòn hết phiếu bầu**” là cách thực hiện của phương thức bầu dòn phiếu mà đại biểu dòn hết toàn bộ số phiếu bầu của mình cho 1 ứng cử viên.
- s. “**Bầu ghi số**” là cách thực hiện của phương thức bầu dòn phiếu mà Đại biểu sẽ ghi cụ thể số phiếu bầu cho từng ứng cử viên đảm bảo tổng số phiếu bầu của các ứng cử viên được bầu bằng tổng số phiếu bầu của Đại biểu.
- t. “**Sự kiện bất khả kháng**” là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí, ngoài khả năng kiểm soát của người triệu tập đại hội, người điều hành đại hội, không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết và trong khả năng cho phép.
- u. “**Ngày đăng ký cuối cùng**” là ngày làm việc do Vietjet hoặc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam trên cơ sở ủy quyền của Vietjet án định để xác định danh sách cổ đông có quyền dự họp/ biểu quyết.
- v. “**Địa điểm chính**” là địa điểm nơi Chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông trực tuyến.

2. Các từ viết tắt:

- a. **Vietjet**: Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
- b. **ĐHĐCĐ**: Đại hội đồng Cổ đông của Vietjet
- c. **HĐQT**: Hội đồng Quản trị của Vietjet
- d. **VSD**: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Điều 4. Tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Căn cứ tình hình thực tế, HĐQT quyết định:

- a. Áp dụng hình thức tổ chức ĐHĐCĐ là đại hội trực tuyến hoặc trực tuyến kết hợp với hình thức đại hội trực tiếp;
- b. Triển khai thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử đối với cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp/trực tuyến;
- c. Áp dụng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phù hợp với Điều lệ và triển khai thực hiện biểu quyết/trả lời phiếu lấy ý kiến bằng phương thức điện tử khi lấy ý kiến cổ

đóng bằng văn bản.

2. HĐQT thành lập Ban tổ chức đại hội để triển khai các thủ tục, công việc theo Quy chế này để phục vụ tổ chức đại hội, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
3. Việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến có giá trị pháp lý như cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp. Hình thức biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử có giá trị pháp lý như hình thức biểu quyết, bỏ phiếu, gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời bằng phương thức truyền thống.
4. HĐQT/Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm ban hành các hướng dẫn cần thiết cho công tác tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
5. Việc gửi thư mời/thông báo mời họp/phieu lấy ý kiến bằng văn bản và các tài liệu có liên quan để tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến, lấy ý kiến cỗ đồng bằng văn bản được thực hiện thông qua các hình thức như thư, fax, thư điện tử hoặc các hình thức khác đến cỗ đồng đảm bảo cỗ đồng nhận được thông tin, tài liệu, đồng thời thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của Vietjet.
6. ĐHĐCĐ giao HĐQT lựa chọn hệ thống hỗ trợ việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến, việc triển khai biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử và thông báo tới các cỗ đồng khi quyết định thực hiện căn cứ theo tình hình và điều kiện thực tế.
7. Nguyên tắc biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử:
 - a. Không phụ thuộc vào hình thức tổ chức ĐHĐCĐ (trực tuyến hay trực tiếp) hoặc hình thức lấy ý kiến cỗ đồng bằng văn bản; căn cứ vào phần mềm/hệ thống công nghệ của Vietjet cũng như Bên thứ 3 cung cấp dịch vụ cho Vietjet, HĐQT sẽ quyết định hình thức biểu quyết bằng phương thức điện tử, hình thức truyền thống, từ xa, hình thức biểu quyết khác được pháp luật cho phép hoặc kết hợp các hình thức này.
 - b. Đối với trường hợp bầu cử thành viên HĐQT, việc bỏ phiếu bầu cử được thực hiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và có thể thực hiện bầu cử thông qua hình thức bỏ phiếu bằng phương thức điện tử, không bị giới hạn phải thực hiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp và thông qua hình thức bỏ phiếu truyền thống, bỏ phiếu từ xa.

Điều 5. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

1. Đại biểu tham dự đại hội đạt tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ Vietjet.
2. Hệ thống trực tuyến phải đáp ứng các điều kiện:
 - a. Đường truyền tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định. Trường hợp bị gián đoạn tại địa điểm chính thì Ban tổ chức đại hội phải tóm tắt lại diễn biến của phần gián đoạn.
 - b. Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp.
 - c. Đảm bảo an toàn thông tin, bí mật tài khoản truy cập. Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội, biểu quyết, bỏ phiếu phải được lưu giữ, bảo mật, trích xuất được từ hệ thống có đầy đủ các thông tin liên quan để tổng hợp Biên bản.

Điều 6. Trình tự, thủ tục tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng

phương thức điện tử

Việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử đảm bảo về trình tự, thủ tục, thời gian tương tự như tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp theo quy định tại Điều lệ, Quy chế này và pháp luật có liên quan (chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp; gửi thông báo mời họp và chương trình, tài liệu cuộc họp; đăng ký cổ đông/đăng ký ủy quyền dự họp; xác định Chủ tọa cuộc họp, thông qua chương trình, nội dung cuộc họp và cử Thư ký, bầu Ban kiểm phiếu; thảo luận và biểu quyết; lập và thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; công bố thông tin liên quan...).

Điều 7. Điều kiện tham dự và ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, ủy quyền thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Tất cả các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ Vietjet, có quyền biểu quyết được VSD lập và chốt vào ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo thực hiện quyền dự họp, quyền biểu quyết của Vietjet đều được tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến đều được gửi láy ý kiến bằng văn bản và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử theo Quy chế này.
2. Cổ đông có thể trực tiếp hoặc ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
3. Việc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử được thực hiện như sau:

- a. Cổ đông là cá nhân:

Cổ đông là cá nhân sở hữu dưới 01% tổng số cổ phần phổ thông: ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu cho một cá nhân khác thay mặt tham dự và biểu quyết, bỏ phiếu.

Cổ đông là cá nhân sở hữu từ 01% tổng số cổ phần phổ thông: ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu cho tối đa 03 cá nhân khác thay mặt tham dự và biểu quyết, bỏ phiếu.

- b. Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông: ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu tối đa cho 03 người đại diện thay mặt tham dự và biểu quyết, bỏ phiếu tại Đại hội. Đối với cổ đông tổ chức sở hữu dưới 10% chỉ được ủy quyền cho 1 người đại diện.

- c. Trường hợp ủy quyền cho một hay nhiều người khác phải nêu rõ số lượng cổ phần ủy quyền, số phiếu bầu được ủy quyền tương ứng với mỗi người được ủy quyền.

- d. Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền, gồm: họ và tên, số giấy chứng minh nhân dân/số thẻ căn cước công dân/mã số doanh nghiệp, số điện thoại liên hệ, địa chỉ email. Đây là cơ sở để nhận OTP, thông tin khác để đăng nhập tham dự đại hội, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

- e. Hiệu lực của việc ủy quyền: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- i. Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền của Vietjet được thông báo đến cổ đông hoặc được công bố trên website của Vietjet.

- ii. Văn bản ủy quyền có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền. Văn bản ủy quyền có thể được ký bằng chữ ký số theo quy định pháp luật.
- iii. Vietjet nhận được bản chính Văn bản ủy quyền trong thời hạn được quy định theo từng lần tổ chức đại hội/từng lần lấy ý kiến bằng văn bản (đối với cổ đông là tổ chức, cá nhân nước ngoài có thể gửi trước bản scan và gửi bổ sung bản chính sau).
- iv. Đối với trường hợp chỉ ủy quyền thực hiện việc biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử, việc ủy quyền được gửi đến Ban tổ chức đại hội/Vietjet trước khi kết thúc việc biểu quyết, bỏ phiếu.
- f. Khi ủy quyền có hiệu lực theo quy định tại khoản này thì bên nhận ủy quyền sẽ nhận được thông tin truy cập để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử thông qua số điện thoại hoặc email theo thông tin được cung cấp tại Văn bản ủy quyền.
- g. Hủy bỏ/chấm dứt việc ủy quyền đối với cổ đông đã ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử: cổ đông phải gửi văn bản chính thức đề nghị hủy việc ủy quyền đến Vietjet. Việc hủy bỏ/chấm dứt ủy quyền này chỉ có hiệu lực khi Vietjet nhận được văn bản hủy bỏ/chấm dứt ủy quyền trước khi Đại hội khai mạc chính thức, trước 01 ngày khi kết thúc việc biểu quyết đối với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
- h. Kết quả biểu quyết, bỏ phiếu do Đại biểu nhận ủy quyền đã thực hiện có giá trị, Cổ đông chỉ được biểu quyết, bỏ phiếu những vấn đề chưa được biểu quyết, bỏ phiếu tính từ thời điểm Vietjet nhận được Văn bản hủy bỏ/chấm dứt việc ủy quyền. Vietjet không chịu trách nhiệm về việc cập nhật hủy bỏ/chấm dứt ủy quyền của cổ đông vào hệ thống làm ảnh hưởng đến quyền biểu quyết của cổ đông.
- i. Việc biểu quyết thông qua người được ủy quyền trong trường hợp người nhận ủy quyền nhận ủy quyền từ nhiều cổ đông thì có thể biểu quyết, bỏ phiếu theo hai hình thức (i) thống nhất một nội dung biểu quyết cho tất cả các cổ đông ủy quyền hoặc (ii) biểu quyết linh hoạt theo quyết định của từng cổ đông ủy quyền.

Điều 8. Cung cấp thông tin và cách thức đăng nhập để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Đại biểu được nhận Thư mời họp trực tuyến/Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản có thông tin hướng dẫn và đường dẫn để truy cập đăng ký tham dự ĐHĐCĐ, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử cũng như tra cứu các tài liệu cho Đại hội.
2. Đại biểu đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến/được lấy ý kiến bằng văn bản thực hiện truy cập hệ thống tham dự họp ĐHĐCĐ, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử của Vietjet với đường dẫn được thông báo và điền các thông tin của cổ đông và đại diện theo ủy quyền (nếu tham gia bởi người được ủy quyền) đã được đăng ký, bao gồm:
 - a. Họ và tên.
 - b. Số điện thoại.
 - c. Số Đăng ký sở hữu (*Số giấy chứng minh nhân dân/Số thẻ căn cước công dân; Mã số doanh nghiệp; Mã số nhà đầu tư nước ngoài và/hoặc các giấy tờ khác theo quy định*

của VSD).

d. Địa chỉ email (nếu có).

(các thông tin này có thể thay đổi theo từng lần tổ chức ĐHĐCD/từng lần lấy ý kiến bằng văn bản và được thông báo, hướng dẫn đến các cổ đông có quyền dự họp)

3. Hệ thống trực tuyến sẽ gửi OTP/thông tin đăng nhập khác vào số điện thoại hoặc email của Đại biểu sau khi đăng ký tham dự thành công. Đại biểu nhập OTP/thông tin đăng nhập được cấp để bắt đầu tham dự Đại hội, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
4. Cổ đông không đăng ký số điện thoại liên lạc hoặc email với VSD/Ban tổ chức đại hội thì sẽ không tham dự họp ĐHĐCD trực tuyến được nhưng vẫn có quyền tham dự họp ĐHĐCD trực tiếp (nếu Đại hội tổ chức trực tuyến một phần), thực hiện biểu quyết bằng phương thức truyền thống, phương thức từ xa hoặc gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời về Vietjet theo phương thức truyền thống.
5. Trường hợp cổ đông muốn đăng ký mới/thay đổi số điện thoại hoặc email, thay đổi thông tin định danh khác so với thông tin đã đăng ký thì liên hệ với Thành viên lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản để cập nhật thông tin trước ngày đăng ký cuối cùng theo quy định của VSD hoặc liên hệ Ban tổ chức đại hội để được cập nhật phục vụ cho việc tham dự Đại hội trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử hoặc thực hiện cập nhật thông tin theo phương thức eKYC. Vietjet không chịu trách nhiệm cập nhật các thông tin của cổ đông với VSD và không chịu trách nhiệm đối với việc cổ đông không cập nhật kịp thời dẫn đến không nhận được thông tin đăng nhập để tham dự ĐHĐCD trực tuyến và không tiến hành biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

Điều 9. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự ĐHĐCD trực tuyến

1. Đại biểu được hệ thống trực tuyến ghi nhận là tham dự ĐHĐCD trực tuyến khi Đại biểu đó thực hiện truy cập vào hệ thống trực tuyến bằng các thông tin và theo cách thức đăng ký tham dự quy định tại Điều 8 Quy chế này. Kết quả hệ thống ghi nhận là cơ sở để xác định tỷ lệ Đại biểu tham dự để tiến hành tổ chức đại hội.
2. Việc Đại biểu tham dự ĐHĐCD, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu trực tuyến thông qua hệ thống trực tuyến được xem là Đại biểu trực tiếp tham dự, biểu quyết, bỏ phiếu và kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử cũng có giá trị để tính tỷ lệ thông qua nghị quyết ĐHĐCD, Đại biểu chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết của mình.
3. Hệ thống trực tuyến sẽ mở để ghi nhận việc Đại biểu đăng ký tham dự họp ĐHĐCD trực tuyến trước thời điểm khai mạc 60 phút so với chương trình dự kiến hoặc một thời gian khác sớm hơn theo thông báo mà Vietjet đã gửi cho cổ đông.
4. Tức số tham dự Đại hội trực tuyến toàn phần là số lượng Đại biểu đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo cách thức đăng ký tham dự quy định tại Điều 8 Quy chế này. Tức số tham dự đại hội trực tuyến một phần kết hợp trực tiếp là tổng số Đại biểu đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và Đại biểu tham dự Đại hội trực tiếp. Trong trường hợp Đại biểu tham dự đại hội trực tiếp thực hiện đăng ký bỏ phiếu, biểu quyết theo phương thức điện tử được Ban tổ chức hướng dẫn thì tức số tham dự đại hội sẽ tính theo số lượng Đại biểu đã đăng ký vào hệ thống.

Điều 10. Cách thức biểu quyết, bỏ phiếu bầu cử bằng phương thức điện tử

1. Cách thức biểu quyết:

- a. Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết “tán thành”, “không tán thành” hoặc “không ý kiến” với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết đã được cài đặt tại hệ thống trực tuyến.
- b. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống trực tuyến ghi nhận kết quả.

2. Cách thức bỏ phiếu bầu cử:

- a. Đại biểu lựa chọn hình thức bầu dòn phiếu để thực hiện bầu cử đối với các ứng viên HDQT/BKS được bầu cử tại Đại hội. Theo đó, Đại biểu thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào các hình thức bầu cử đã được cài đặt tại hệ thống.

Trường hợp Đại biểu chọn hình thức “**Bầu ghi số**”, Đại biểu nhập số phiếu bầu vào các phiếu bầu của các ứng viên trên Phiếu bầu cử trong phạm vi số phiếu bầu của Đại biểu. Đại biểu có quyền ghi số phiếu bầu thấp hơn số phiếu bầu của Đại biểu.

Trường hợp Đại biểu chọn bầu dòn phiếu theo hình thức “**Bầu dòn đều**” hệ thống sẽ tự nhập số phiếu bầu đã được cài đặt sẵn tương ứng với các ứng viên.

Trường hợp Đại biểu chọn bầu dòn phiếu theo hình thức “**Bầu dòn hết phiếu bầu**” thì Đại biểu chọn Phiếu bầu của 01 ứng viên được chọn và hệ thống sẽ tự nhập toàn bộ số phiếu bầu đã được cài đặt sẵn cho ứng viên được chọn.

Trường hợp hệ thống trực tuyến có thay đổi chức năng hỗ trợ, Đại biểu thực hiện bầu cử theo các chức năng của hệ thống trong từng thời kỳ (theo tài liệu hướng dẫn/Quy chế bầu cử) trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc, hình thức bầu cử theo quy định của Điều lệ.

- b. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận bầu cử để hệ thống trực tuyến ghi nhận kết quả.

3. Một số quy định khác khi thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử:

- a. Việc thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử được thực hiện sau khi Đại biểu đã đăng ký tham dự ĐHĐCD.

Đối với trường hợp biểu quyết khi lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện sau khi đã đăng nhập thành công vào hệ thống trực tuyến.

- b. Đại biểu thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu các vấn đề cần biểu quyết, bỏ phiếu đã được cài đặt trên hệ thống và có thẻ biểu quyết, bỏ phiếu trong thời gian hệ thống mở đến thời điểm hệ thống đã được đóng theo thông báo tại cuộc họp/thông báo tại Phiếu lấy ý kiến.

- c. Trường hợp Đại biểu không biểu quyết hết các nội dung cần biểu quyết thì các vấn đề chưa được biểu quyết được xem như Đại biểu không tiến hành biểu quyết vấn đề đó và được xem là phương án không có ý kiến đối với vấn đề không được Đại biểu biểu quyết. Đối với trường hợp biểu quyết khi lấy ý kiến bằng văn bản thì trường hợp này được xem như Đại biểu không tham gia biểu quyết.

- d. Trường hợp hệ thống trực tuyến cho phép, Đại biểu có thể thay đổi phương án biểu quyết, hình thức bầu cử trong thời gian biểu quyết, bỏ phiếu bầu cử (nhưng không thay đổi kết quả biểu quyết). Khi đó, hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết, bỏ phiếu

cuối cùng tại thời điểm kết thúc biểu quyết, bỏ phiếu.

- e. Trường hợp Đại biểu tham dự trực tuyến dừng kết nối trước thời điểm kết thúc biểu quyết, bỏ phiếu mà chưa hoàn tất việc biểu quyết, bỏ phiếu thì nội dung biểu quyết, bỏ phiếu nào đã được Đại biểu xác nhận sẽ được hệ thống ghi nhận và được tính khi kiểm phiếu. Trường hợp Đại biểu kết nối lại trước thời điểm kết thúc biểu quyết, bỏ phiếu thì Đại biểu được tiếp tục biểu quyết, bỏ phiếu cho các vấn đề cần biểu quyết, bỏ phiếu chưa được biểu quyết, chưa được bỏ phiếu.

Điều 11. Thời gian biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Thời gian biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử thực hiện theo thông báo trực tiếp của Chủ tọa Đại hội hoặc theo tài liệu đại hội.

Thời gian biểu quyết bằng phương thức điện tử đối với trường hợp lấy ý kiến cỗ đông bằng văn bản được thực hiện theo thông báo tại Phiếu lấy ý kiến cỗ đông bằng văn bản/tài liệu hướng dẫn khi lấy ý kiến cỗ đông bằng văn bản.

Kết thúc thời gian biểu quyết, bỏ phiếu hệ thống không ghi nhận thêm kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử từ Đại biểu.

Điều 12. Cách thức kiểm phiếu

1. Khi Đại biểu thực hiện biểu quyết theo hình thức biểu quyết bằng phương thức điện tử, số phiếu biểu quyết được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến và hệ thống sẽ kết xuất biên bản kiểm phiếu đối với các nội dung mà Đại biểu thực hiện biểu quyết.
2. Khi Đại biểu thực hiện bầu cử theo hình thức bỏ phiếu bầu cử bằng phương thức điện tử, kết quả bầu cử được ghi nhận trên hệ thống theo số phiếu bầu của từng ứng viên được bầu cử và hệ thống sẽ kết xuất Biên bản bầu cử đối với từng ứng cử viên mà Đại biểu thực hiện bầu cử.
3. Trường hợp biểu quyết bằng Hệ thống trực tuyến, phương thức điện tử đối với trường hợp lấy ý kiến cỗ đông bằng văn bản thì kết quả biểu quyết được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Hệ thống trực tuyến sẽ gửi mã đăng nhập và mật khẩu cho thành viên HĐQT/thành viên khác tổ chức kiểm phiếu đã đăng ký vào số điện thoại và địa chỉ email đã được cài đặt trên hệ thống để đăng nhập khi thực hiện kiểm phiếu và kết xuất kết quả biểu quyết hoặc có thể thiết lập nguyên tắc, phương thức khác phù hợp từng thời điểm thực hiện để đảm bảo giữ bí mật kết quả biểu quyết theo quy định.

Việc tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết được thực hiện dưới sự chứng kiến, giám sát của Ủy ban kiểm toán hoặc của cỗ đông không nắm giữ chức vụ quản lý tại Vietjet.

Điều 13. Thông báo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử

Căn cứ biên bản kiểm phiếu được ghi nhận như quy định tại Điều 12 Quy chế này, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình Đại hội, kết quả bầu cử đối với từng ứng viên. Kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử sẽ được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

Đối với trường hợp kiêm phiếu khi lấy ý kiến cỗ đồng bằng văn bản, Biên bản kiêm phiếu và nghị quyết sẽ được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Vietjet trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiêm phiếu.

Điều 14. Tỷ lệ thông qua quyết định của ĐHĐCD

Tỷ lệ thông qua quyết định của ĐHĐCD trực tuyến đối với từng nội dung được biểu quyết, bỏ phiếu tương tự như tỷ lệ thông qua quyết định của ĐHĐCD trực tiếp được quy định tại Điều lệ.

Tỷ lệ thông qua quyết định của ĐHĐCD khi lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo quy định tại Điều lệ

Điều 15. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCD

1. Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản ĐHĐCD trực tuyến là địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.
2. Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCD trực tuyến được lập và thông qua tương tự như Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCD trực tiếp theo quy định tại Điều lệ.
3. Biên bản kiêm phiếu và Nghị quyết ĐHĐCD khi lấy ý kiến cỗ đồng bằng văn bản và được biểu quyết bằng phương thức điện tử có các nội dung theo quy định tại Điều lệ.

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Đại biểu khi tham dự ĐHĐCD trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Ngoài các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ, Đại biểu có các quyền và nghĩa vụ sau:

1. Phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của ĐHĐCD trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử khi tham dự họp trực tuyến hoặc khi biểu quyết các vấn đề được lấy ý kiến cỗ đồng bằng văn bản.
2. Bảo mật thông tin đăng nhập, OTP và các yếu tố định danh khác (nếu có) để đảm bảo chỉ có Đại biểu mới có quyền tham dự ĐHĐCD trực tuyến, quyền thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử. Mọi kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử được xem là quyết định cuối cùng của Đại biểu và Đại biểu chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Vietjet về kết quả biểu quyết, bỏ phiếu.
3. Thông báo ngay cho Vietjet để kịp thời xử lý khi phát hiện thông tin đăng nhập, OTP và các yếu tố định danh khác (nếu có) bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Đại biểu phải chịu trách nhiệm đối với mọi thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Vietjet nhận được thông báo của Đại biểu.
4. Đăng ký thông tin số CMND/CCCD/Hộ chiếu, số đăng ký thành lập/hoạt động/đăng ký doanh nghiệp, số điện thoại di động, địa chỉ thư điện tử chính xác và phản hồi kịp thời cho Vietjet để Ban tổ chức gửi thư mời họp, phiếu lấy ý kiến và/hoặc tài liệu hướng dẫn tham dự Đại hội trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử và chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký.
5. Thực hiện theo các tài liệu hướng dẫn của Ban tổ chức liên quan đến cuộc họp ĐHĐCD trực tuyến, khi thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

6. Đồng ý để Vietjet cung cấp các dữ liệu thông tin của Đại biểu cho Bên thứ ba có liên quan khi cung cấp dịch vụ hỗ trợ việc tổ chức ĐHĐCD trực tuyến và triển khai thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

Điều 17. Thảo luận tại Đại hội đồng Cổ đông trực tuyến

1. Nguyên tắc:
 - a. Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian Chủ tọa hướng dẫn và thuộc phạm vi các nội dung được trình bày trong chương trình ĐHĐCD trực tuyến.
 - b. Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận.
 - c. Đại biểu có thể phát biểu, góp ý trực tiếp với Đại hội thông qua hệ thống hình ảnh, âm thanh được kết nối với Ban tổ chức Đại hội hoặc thông qua hệ thống tiếp nhận ý kiến khác.
 - d. Ban Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các nội dung thảo luận của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.
2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:
 - a. Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa Đại hội hoặc thành viên do Chủ tọa Đại hội chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu.
 - b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Vietjet trả lời sau.

Điều 18. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng

1. Trong thời gian diễn ra việc tổ chức ĐHĐCD trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng (ngoài tầm kiểm soát của Chủ tọa điều hành Đại hội) tại địa điểm Chủ tọa điều hành Đại hội (không bao gồm các sự kiện bất khả kháng đối với một hay một số Đại biểu tham dự) như: thiên tai, hỏa hoạn, mất điện hoặc mất kết nối đường truyền internet, sự cố kỹ thuật tại địa điểm Chủ tọa điều hành Đại hội, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác...
2. Trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng và không thể khắc phục để ĐHĐCD có thể diễn ra tiếp tục trong thời gian 60 phút, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, những vấn đề đã được biểu quyết, bỏ phiếu và hệ thống đã ghi nhận trước khi tạm dừng sẽ có giá trị và thông báo đến đại biểu bằng cách thức theo quyết định của HĐQT. Những vấn đề chưa được biểu quyết/chưa đạt tỷ lệ thông qua sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong ĐHĐCD được triệu tập gần nhất hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
3. Trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng đối với trường hợp biểu quyết các vấn đề khi lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, đại biểu tiếp tục đăng nhập lại để biểu quyết trong thời gian biểu quyết hoặc thực hiện theo tài liệu hướng dẫn biểu quyết.

Điều 19. Lưu hồ sơ cuộc họp ĐHĐCD trực tuyến và kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Vietjet lưu tất cả các hồ sơ, chứng từ có liên quan phát sinh trong cuộc họp ĐHĐCD trực tuyến toàn phần/một phần và kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử theo

quy định pháp luật và quy định nội bộ hiện hành của Vietjet, bao gồm các số liệu, dữ liệu, những hồ sơ/chứng từ được thực hiện bằng bản điện tử được truy xuất từ hệ thống trực tuyến và bằng bản giấy (nếu có), ...

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCD thông qua.
2. Những vấn đề về tổ chức ĐHĐCD trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử chưa được đề cập đến trong Quy chế này, sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ và các văn bản khác của Vietjet.
3. Giao HĐQT thực hiện các nội dung sau:
 - a. Phối hợp với Ban Điều hành triển khai thực hiện trong toàn hệ thống Vietjet và toàn bộ cổ đông của Vietjet.
 - b. Phối hợp với Ban Điều hành ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể, chi tiết nội dung Quy chế này trong trường hợp cần thiết.
 - c. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này trong các trường hợp cần thiết phải điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu trong công tác tổ chức ĐHĐCD của Vietjet, nhằm phù hợp với thực tế thực hiện hoặc đề cập nhật các quy định mới, các thay đổi có liên quan của pháp luật và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
 - d. Lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ cũng như việc áp dụng phần mềm/hệ thống công nghệ, cung cấp dữ liệu để hỗ trợ việc tổ chức họp ĐHĐCD trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Vietjet trong trường hợp cần thiết.
4. Toàn thể cổ đông Vietjet, Thành viên HĐQT, Ban Điều hành, các Đơn vị và các cán bộ nhân viên trên toàn hệ thống Vietjet có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH HÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế biểu quyết tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế biểu quyết tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường thực hiện Quyết định này.



Nơi nhận:

- HDQT;
- BDH;
- Lưu: Vp HDQT.

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số _____ ngày 28 tháng 05 năm 2022)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 ("Luật Doanh nghiệp") các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 ("Luật Chứng khoán") các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet ("Điều lệ").

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet ("Công ty") ban hành Quy chế biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông ("Quy chế") của Công ty như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng của Quy chế

Quy chế này được ban hành nhằm quy định cách thức biểu quyết và thu thập ý kiến biểu quyết của Cổ đông đối với các nội dung nêu trong Chương trình nghị sự, được áp dụng tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường của Công ty ("Đại hội") theo quy định của Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Biểu quyết:** là việc Cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về một nội dung, vấn đề cụ thể trong Chương trình nghị sự cần được lấy ý kiến biểu quyết nhằm xác định nội dung, vấn đề đó có được Đại hội đồng Cổ đông thông qua hoặc không thông qua.
2. **Chương trình nghị sự:** là các nội dung trong Chương trình họp Đại hội đã được Hội đồng Quản trị ("HĐQT") đề xuất lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông.
3. **Điều lệ:** là Điều lệ Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet hiện hành.
4. **Quy chế quản trị Công ty:** là Quy chế Quản trị Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet hiện hành.
5. **Phiếu biểu quyết (hoặc Thẻ biểu quyết):** là phương tiện thể hiện ý kiến của cổ đông đối với những vấn đề được xin ý kiến của Đại hội, được phát/ cấp cho Cổ đông hoặc Người được ủy quyền tham dự Đại hội có quyền biểu quyết khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

6. **Phương thức biểu quyết:** theo hình thức giơ tay, bỏ phiếu và/ hoặc thông qua hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến và/ hoặc theo hình thức khác do Chủ tọa quyết định phù hợp với tình hình thực tế và phù hợp với qui định của pháp luật.
7. **Hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến:** là hệ thống phần mềm máy tính được thiết kế và triển khai bởi bên thứ Ba giúp cho Cổ đông/ người được ủy quyền tham gia Đại hội có thể đăng ký tham dự Đại hội từ xa thông qua đường truyền Internet mà không cần đến một hoặc nhiều địa điểm tập trung.

Điều 3. Các quy định chung về biểu quyết

1. Điều kiện biểu quyết

Việc biểu quyết tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được xem là hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- a) Việc triệu tập Đại hội được thực hiện phù hợp với quy định tại Điều lệ và pháp luật có liên quan;
- b) Các nội dung biểu quyết đã được HDQT đề xuất chính thức cho Đại hội và được thông qua trong Chương trình nghị sự;
- c) Đối tượng thực hiện biểu quyết phải có quyền biểu quyết;
- d) Biểu quyết theo đúng nguyên tắc quy định tại Điều lệ, Quy chế này và pháp luật có liên quan.

2. Cổ đông có quyền biểu quyết

Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty có quyền biểu quyết sau khi thực hiện việc đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ và đã được cấp Phiếu biểu quyết.



3. Ban Kiểm phiếu

- a) Việc kiểm, đếm, phân loại ý kiến biểu quyết của cổ đông được thực hiện thông qua việc đếm số lượng Phiếu biểu quyết. Ban tổ chức Đại hội sẽ chuẩn bị và đề xuất với Đại hội một Ban kiểm phiếu để chịu trách nhiệm cho công tác kiểm tra tư cách tham dự Đại hội và công tác kiểm, đếm Phiếu biểu quyết. Ban kiểm phiếu này sẽ được các Cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết thông qua tại Đại hội theo hình thức biểu quyết công khai dựa trên đề nghị của Chủ tọa.
- b) Số lượng thành viên của Ban kiểm phiếu là ba (03) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên. Người có phiếu bầu cao nhất sẽ là Trưởng ban kiểm phiếu. Thành phần và trách nhiệm Ban kiểm phiếu được quy định như sau:

- **Trưởng ban kiểm phiếu:** chịu trách nhiệm về việc bảo đảm tuân thủ các trình tự, thủ tục theo quy định, và tuân thủ pháp luật trong việc kiểm tra tư cách tham dự của Cổ đông và trong công tác kiểm phiếu.
 - **Thành viên phụ trách về số liệu, thống kê:** chịu trách nhiệm về việc đảm bảo tính chính xác của số liệu, bao gồm nhưng không giới hạn ở công tác nhập liệu, tính toán, thống kê số liệu liên quan đến việc tiến hành Đại hội và số liệu kiểm phiếu.
 - **Thành viên giám sát kiểm phiếu:** chịu trách nhiệm giám sát việc kiểm đếm của Ban kiểm phiếu. Đại hội có thể chỉ định nhân sự khác để thay thế hoặc bổ sung thành viên này để thực hiện công tác giám sát.
- c) Đại hội có thể lựa chọn trong số các đại biểu là Cổ đông để thực hiện giám sát việc kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu.
 - d) Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu được các thành viên của Ban kiểm phiếu ký xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

4. Áp dụng công nghệ thông tin trong kiểm phiếu

Để đảm bảo tính chính xác, kịp thời trong việc ghi nhận, tổng hợp thông tin, số liệu và tạo sự thuận tiện cho Cổ đông, việc ghi nhận đăng ký tham dự, ghi nhận ý kiến biểu quyết và tổng hợp thông tin, số liệu sẽ được thông qua hệ thống máy tính và phần mềm được thiết kế phù hợp với các nguyên tắc biểu quyết.

Điều 4. Biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết phải có các nội dung chính sau:

- Tên Cổ đông;
- Số thứ tự Cổ đông;
- Số đăng ký người sở hữu chứng khoán;
- Tổng số cổ phần sở hữu;
- Do ban kiểm phiếu cấp hoặc do hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến tạo ra sau khi đăng ký tham dự cuộc họp thành công.

2. Tham gia biểu quyết:

Việc biểu quyết của Cổ đông được thực hiện tại Đại hội.

Cổ đông chỉ được thực hiện quyền biểu quyết sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham gia Cuộc họp và kiểm tra tư cách Cổ đông.

Quyền tham gia biểu quyết của Cổ đông đối với mỗi vấn đề được lấy ý kiến chấm dứt tại thời điểm Chủ tọa hoàn tất việc thu thập ý kiến vấn đề đó và/ hoặc hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến đã ghi nhận kết quả biểu quyết

3. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng Cổ đông được thực hiện bằng hình thức giao Phiếu biểu quyết. Kết quả biểu quyết sẽ được Chủ tọa công bố trước khi kết thúc Cuộc họp. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giao Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/Không đồng ý/Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giao Phiếu biểu quyết một lần đối với một nội dung được lấy ý kiến biểu quyết.

4. Xác định tính hợp lệ Phiếu biểu quyết

- (i) Phiếu biểu quyết giấy được xem là hợp lệ khi:
 - a. Do Ban kiểm phiếu cấp theo mẫu của Công ty;
 - b. Còn nguyên vẹn;
 - c. Không có tẩy xoá, sửa chữa những nội dung in ấn trên Phiếu;
 - d. Không ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu, trừ những nội dung được ghi, bổ sung đúng vị trí và theo yêu cầu của Chủ tọa;
- (ii) Phiếu biểu quyết giấy được xem là hợp lệ khi là phiếu do hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến tạo ra sau khi đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến thành công.

5. Thu thập, kiểm tra và tổng hợp kết quả ý kiến biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết của Cổ đông cho từng vấn đề được phân thành 3 loại: (i) Tán thành; (ii) Không tán thành; (iii) Không có ý kiến.

Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện việc thu thập ý kiến biểu quyết trực tiếp và/ hoặc thông qua hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến ngay khi Cổ đông biểu quyết.

Kết quả biểu quyết của Cổ đông cho từng vấn đề sẽ được tổng hợp và công bố trước khi bế mạc Đại hội.

6. Điều kiện để các nội dung biểu quyết được thông qua:

Các nội dung biểu quyết được thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết tối thiểu quy định cụ thể theo Điều lệ.

Điều 5. Khiếu nại

Những ý kiến, thắc mắc, khiếu nại về biểu quyết sẽ được Ban tổ chức thu thập và chuyển đến Chủ tọa Đại hội để giải quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được Chủ tịch Hội đồng Quản trị ký ban hành và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên và bất thường của Công ty.



NGUYỄN THANH HÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
nhiệm kỳ 2022-2027

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet nhiệm kỳ 2022-2027.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- HDQT;
- BDH;
- Lưu: Vp HDQT.



NGUYỄN THANH HÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET
ab

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
ab

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET
NHIỆM KỲ 2022 – 2027

(Ban hành kèm theo Quyết định số _____ ngày 28 tháng 05 năm 2022)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet ban hành Quy chế biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông của Công ty như sau:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

“Công ty”	:	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
“HĐQT”	:	Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
“Điều lệ”	:	Điều lệ Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet sửa đổi, bổ sung lần thứ 7
“ĐHĐCĐ”	:	Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Hàng không Viejet
“Đại biểu”	:	Cổ đông, người đại diện của Cổ đông, người được Cổ đông ủy quyền
“Luật Doanh nghiệp”	:	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
“Quy chế”	:	Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet nhiệm kỳ 2022-2027.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty theo hình thức trực tuyến.

Quy chế này áp dụng cho Cổ đông, Người đại diện của Cổ đông, Ứng viên chức danh thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả Cổ đông của Công ty.

Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu chọn ứng viên.

Điều 4. Thực hiện, kiểm tra, giám sát việc bầu cử

Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Mỗi lần bầu cử, một Đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

Chủ tọa Cuộc họp ĐHĐCD có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể sau:

- Công bố danh sách ứng cử viên;
- Tổ chức giám sát việc kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại liên quan đến việc đề cử, ứng cử và bầu cử (*nếu có*).

Điều 5. Đề cử, ứng cử chức danh thành viên HĐQT

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT: 8
- Nhiệm kỳ: 2022- 2027
- Số lượng ứng cử viên tối đa: không hạn chế

2. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu 10% (mười phần trăm) tổng số Cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị theo tỷ lệ dưới đây. Theo đó, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu:

- Đủ 10% được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại Mục III.3 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng Quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được quy định của pháp luật.

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng Quản trị

Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ không thuộc những đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Pháp luật;
- Hội đủ những năng lực chuyên môn hoặc kỹ năng cần thiết để thực thi các chức năng của một thành viên Hội đồng Quản trị, có khả năng tổ chức và điều hành Công ty và hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Có sức khoẻ và đạo đức tốt; và
- Các điều kiện khác do Đại hội đồng Cổ đông quy định đối với thành viên Hội đồng Quản trị vào từng thời điểm phù hợp với Pháp luật.

Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào vị trí thành viên độc lập HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 (ba) năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng Quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là Cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% (một phần trăm) tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất 05 (năm) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ; và
- Các điều kiện khác theo quy định của Pháp luật.

Điều 6. Hồ sơ đề cử, ứng cử chức danh thành viên HĐQT

1. Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử

Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:

- Đơn ứng cử và/hoặc Đơn đề cử/văn bản đề cử ứng viên tham gia HĐQT, có nội dung theo mẫu trong tài liệu họp ĐHĐCD;
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh, theo mẫu trong tài liệu họp ĐHĐCD;
- Bản sao hợp lệ CMND/The Căn cước công dân/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn (nếu có);
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;
- Biên bản lập nhóm nếu ứng cử viên được nhóm đề cử.

2. Gửi hồ sơ đề cử, ứng cử

Bản gốc Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet trước khi khai mạc cuộc họp ĐHĐCD theo địa chỉ sau:

Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông – Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet.

Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà Vietjet Plaza, số 60A Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. HCM.

Điện thoại: (84-24) 3828 1828

Đồng thời với việc gửi bản gốc hồ sơ đề cử, ứng cử, Cổ đông, người đại diện nhóm cổ đông phải gửi một bản hồ sơ điện tử đến địa chỉ email ir@vietjetair.com.

Điều 7. Phương thức bầu cử

Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức bầu dòn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và điểm (c) 23.2 Điều lệ. Theo đó, mỗi Đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Đại biểu tham dự trực tuyến truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và tiến hành lại việc bầu cử của mình.

Khi đăng nhập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, Đại biểu được cấp cho một số lượng phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử trực tuyến tương ứng với nội dung, chương trình họp.

Đại biểu bỏ phiếu điện tử thực hiện theo Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 8. Xác định kết quả bầu cử

1. Kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu được thực hiện tự động bởi hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị cung cấp do Công ty lựa chọn.

2. Xác định ứng viên trúng cử

Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng thành viên HĐQT cần bầu thì Chủ tọa sẽ tiến hành tiếp quy trình đề cử, ứng cử và bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên HĐQT cần bầu.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Hội đồng Quản trị thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN THANH HÀ

Phụ lục I

Các mẫu đơn Đính kèm quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị được liệt kê cụ thể như sau và đính kèm quy chế này:

1. Đơn đề cử thành viên Hội đồng Quản trị (Mẫu 1-DCHDQT).
2. Đơn ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị (Mẫu 1-UCHDQT).

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG
KHÔNG VIETJET

©2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

©2022

_____, ngày _____ tháng _____ năm 2022

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET
NHIỆM KỲ NĂM 2022-2027**

Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022

Tôi/Chúng tôi là Cổ đông/nhóm Cổ đông của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“Công ty”), cùng nhau nắm giữ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____% số cổ phần có quyền biểu của Công ty (chi tiết Danh sách đính kèm).

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị, chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông/Bà: _____

Ngày sinh: _____ Nơi sinh: _____

Địa chỉ thường trú: _____

Điện thoại: _____ Email: _____

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Trình độ học vấn: _____ Chuyên ngành: _____

Hiện đang sở hữu: _____ cổ phần (Bằng chữ: _____)

Üng cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty nhiệm kỳ năm 2022-2027 tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022.

Đồng thời chúng tôi (đối với trường hợp nhóm Cổ đông) thống nhất cử:

Ông/Bà: _____

Địa chỉ thường trú: _____

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Hiện đang sở hữu: _____ cổ phần (Bằng chữ: _____)

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng Quản trị của Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/Bà _____ có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG¹

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của người được đề cử theo mẫu 4-SYLL của Công ty.
2. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương.
3. Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).
4. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/The CCCD/ Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

¹Đối với trường hợp Cổ đông là tổ chức: Người đại diện hợp pháp vui lòng ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu tổ chức. Đối với trường hợp Cổ đông là cá nhân: vui lòng ký, ghi rõ họ và tên Cổ đông.

Chúng tôi, các Cỗ đồng có tên dưới đây đồng ý toàn bộ các nội dung về việc đề cử thành viên Hội đồng Quà và cử Cỗ đồng đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục bầu cử theo quy định của Công ty neu tại Đơn đề cử Công ty Cổ phần hàng không Vietjet nhiệm kỳ năm 2022-2027

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG
KHÔNG VIETJET
C&G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
C&G

_____, ngày ___ tháng ___ năm 2022

**ĐƠN ỦNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET
NHIỆM KỲ NĂM 2022-2027**

Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022

Tên Cổ đông: _____

Số Đăng ký sở hữu: _____

Số thứ tự: _____

Ngày sinh: _____ Nơi sinh: _____

Địa chỉ thường trú: _____

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: _____

Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Số cổ phần sở hữu cho đến thời điểm hiện tại là _____ cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ___% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“Công ty”).

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty, tôi tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty nhiệm kỳ năm 2022-2027.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty nhiệm kỳ năm 2022-2027 theo quy định của Điều lệ và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

ỨNG CỬ VIÊN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của người ứng cử theo mẫu Công ty.
2. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú/Giấy hoặc giấy tờ tương đương.
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/ Thẻ CCCD/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

28

SO SÁNH LÝ LỊCH

(Ứng viên chức danh thành viên HĐQT
của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet nhiệm kỳ 2022 – 2027)

1/Họ và tên: 2/Giới tính:

3/Ngày, tháng, năm sinh: 4/Nơi sinh:

5/Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

6/Dân tộc: 7/Quốc tịch:

8/Địa chỉ thường trú:

9/Số điện thoại: 10/Địa chỉ email:

11/Trình độ chuyên môn:

12/Quá trình công tác ở vị trí quản lý:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

13/Các chức vụ công tác hiện nay:

13.1/Chức vụ tại tổ chức niêm yết (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức niêm yết):

.....
.....
.....

14/Tổng số CP nắm giữ (tại ngày đăng ký cuối cùng): cổ phần, chiếm ____% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Đại diện phần vốn của Công ty: cổ phần, chiếm ____% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm ____% vốn điều lệ.

15/Các cam kết nắm giữ (nếu có):

.....
.....

16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:

i) Mối quan hệ: Năm giữ cổ phiếu, chiếm % vốn điều lệ.

ii) Mối quan hệ: Năm giữ cổ phiếu, chiếm % vốn điều lệ.

iii) Mối quan hệ: Năm giữ cổ phiếu,

chiếm % vốn điều lệ.

17/ Những khoản nợ đối với Công ty (nếu có):

.....
.....
.....

18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:

.....
.....
.....

19/ Lợi ích mâu thuẫn với Công ty:

.....
.....
.....

Tôi cam kết những thông tin nêu trong Sơ yếu lý lịch này là hoàn toàn đúng sự thật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2022
Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)



TP HCM, ngày 28 tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO CỦA CHỦ TỊCH HĐQT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2022

Kính thưa: Các Quý Cổ đông

Thưa các quý vị đại biểu!

Thay mặt HĐQT Công ty Cổ phần hàng không Vietjet, tôi xin chào mừng các quý vị đã có mặt ngày hôm nay để tham dự Đại hội Cổ đông 2022!

Kính thưa Quý vị!

Năm 2021 là một năm tiếp tục nhiều thử thách đối với ngành hàng không khi dịch Covid-19 vẫn chưa được dập tắt hoàn toàn. Nhưng tiếp nối thành công của năm 2020, một lần nữa, Vietjet lại đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ trong năm 2021.

Trong năm, Vietjet duy trì tốt hoạt động vận chuyển hành khách. Vietjet đánh giá được tiềm năng phát triển ở nhiều thị trường mới, đã mở rộng mạng bay, tạo thêm nhiều cơ hội bay cho người dân, góp phần cùng các địa phương trên cả nước phục hồi nền kinh tế.

Năm 2021 cũng đánh dấu mốc kỷ niệm 10 năm cất cánh chuyến bay đầu tiên và là năm kết thúc giai đoạn kế hoạch 5 năm 2017 – 2021.

Trong 5 năm qua, Vietjet đã đạt được những mục tiêu đề ra, đã xây dựng Vietjet trở thành hãng hàng không chỉ dẫn đầu ở Việt Nam mà còn có tên tuổi trong khu vực và trên thế giới. HĐQT và Ban Điều hành đã rất cố gắng để đạt được tốc độ phát triển 20-30% trong những năm đầu và chịu ảnh hưởng khi dịch Covid-19 xuất hiện.

Thông qua các nghị quyết của HĐQT, nhất là năm 2021, dù vẫn chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhưng Vietjet đã hợp tác với nhiều đối tác hàng đầu thế giới như ký kết với Tập đoàn Rolls-Royce thoả thuận cung cấp động cơ và dịch vụ động cơ cho đội tàu bay thân rộng với tổng giá trị 400 triệu USD; ký kết với Tập đoàn Airbus thoả thuận đối tác chiến lược về thực hiện hợp đồng 119 tàu bay đã đặt hàng, hợp tác phát triển đội tàu bay thân rộng cùng nhiều hỗ trợ khác sau đại dịch; ký kết với Công ty SR Technics thoả thuận trị giá 150 triệu USD về cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho đội tàu bay A320 và A321 sử dụng động cơ CFM56-5B của Vietjet...

Trong 5 năm qua, Vietjet đã phát triển được đội tàu bay thế hệ mới và hiện đại. Tính đến hết năm 2021, Vietjet sở hữu 76 tàu bay, mở rộng mạng đường bay lên tới 44 điểm đến nội địa và 95 điểm đến quốc tế.



Các chuyến bay của Vietjet đạt hệ số sử dụng ghế bình quân trên 85% với độ tin cậy kỹ thuật trên 99,60%, đảm bảo khai thác 100% chuyến bay an toàn, Tổ chức AirlineRatings xếp hạng an toàn hàng không ở mức cao nhất thế giới với mức 7 sao.

Vietjet đã đón tàu bay thân rộng Airbus A330-300 đầu tiên, bổ sung vào đội ngũ tàu bay hiện đại, tiên tiến, sẵn sàng cho kế hoạch triển khai đội tàu bay thân rộng theo mô hình hàng không chi phí thấp, mở đầu một giai đoạn phát triển đường bay mới rộng hơn, xa hơn và chúng ta sẽ phát triển nhanh chóng.

Vietjet đi đầu trong việc vận chuyển hàng hoá trên khoang và vận chuyển hàng hoá đặc biệt; chuyển đổi thành công các cấu hình tàu phục vụ vận chuyển hàng hoá, khai thác hàng hóa trên cabin. Tạp chí về vận tải hàng không Payload Asia vinh danh là “Hàng hàng không vận chuyển hàng hoá trong khoang hành lý tốt nhất của năm” và “Hàng hàng không chi phí thấp có hoạt động vận chuyển hàng hoá tốt nhất năm”.

Về tài chính, Vietjet đã ký kết hợp đồng tài trợ hợp vốn, tín chấp trung dài hạn quốc tế 140 triệu USD với các ngân hàng lớn trên thế giới; đạt giải thưởng Giao dịch tài chính tàu bay của năm 2019; đạt giải thưởng “Hàng hàng không chi phí thấp của năm tại Châu Á Thái Bình Dương năm 2019” từ tổ chức CAPA.

Đầu tư nguồn nhân lực, Vietjet đưa vào hoạt động Học viện Hàng không Vietjet từ năm 2018 với hệ thống buồng lái mô phỏng (SIM). Học viện đã liên tục tổ chức các khoá đào tạo cho đội ngũ phi công, tiếp viên, kỹ sư, nhân viên mặt đất.. với số lượng khoá học tăng bình quân 40% mỗi năm.

Vietjet đã thành lập Công ty Phục vụ Mặt đất – VJGS, tự thực hiện các dịch vụ mặt đất tại Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách, tiết giảm chi phí.

Về công tác xã hội, Vietjet thực hiện các chuyến bay an toàn, đưa hàng trăm nghìn công dân Việt Nam từ nước ngoài về nước tránh dịch; vận chuyển y bác sĩ, công an, quân đội tăng cường cho các địa phương chống dịch; vận chuyển hàng triệu liều vaccine phòng Covid-19 và cùng các đối tác chiến lược trong Tập đoàn Sovico trao tặng thiết bị y tế gồm xe cứu thương, máy thở, bộ kit xét nghiệm, giường bệnh cao cấp... cho các tỉnh, thành trên cả nước.

Vietjet phối hợp cùng các đối tác triển khai xây dựng ứng dụng Việt Nam khỏe mạnh, đưa vào áp dụng trong quy trình đăng ký và xét nghiệm miễn phí cho tất cả hành khách bay trên các chuyến bay; tham gia xây dựng website kêu gọi và cùng cộng đồng ủng hộ kinh phí cho Quỹ Vaccine phòng chống Covid-19; phối hợp tổ chức đêm nhạc trực tuyến quy tụ các nghệ sĩ nổi tiếng, tri ân lực lượng tuyến đầu và tiếp sức, động viên tinh thần cả nước chống dịch...

Kính thưa quý vị!

Với chủ đề “Bay cùng kỷ nguyên số”, năm 2022, Vietjet sẽ tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng số (mobile apps, chuyển từ vé giấy sang vé điện tử, phát triển dịch vụ trung gian thanh toán, chương trình khách hàng trung thành, phát triển hệ thống logistic giao hàng, chuyển phát nhanh...) và thực hiện ứng dụng công nghệ toàn diện chuyển đổi số trong tất cả hoạt động kinh doanh bao gồm thương mại, dịch vụ khách hàng, an toàn khai thác bay, quản lý điều hành bay, quản lý kỹ thuật, quản trị tài chính...

1023253
ÔNG T
CỔ PHẦI
ÄNG KHÔ
VIETJE
TINH - TP

Đây cũng là tiền đề để Vietjet hoàn thành những mục tiêu của kế hoạch 5 năm tiếp theo (2022 – 2026) gồm:

+ Tăng trưởng lượng khách vận chuyển, là hãng hàng không tư nhân dẫn đầu thị trường nội địa và giữ vị trí TOP đầu của các hãng bay trong khu vực với các chặng bay quốc tế khai thác bởi Vietjet và Thai Vietjet.

+ Xây dựng các chiến lược kinh doanh hiệu quả, lấy chất lượng phục vụ khách hàng làm trọng tâm, đa dạng hóa các sản phẩm, tăng cường nguồn thu.

+ Tối ưu hóa chi phí nhiên liệu bay; Tăng cường tự động hóa hoạt động khai thác, tham gia xây dựng chính sách tối ưu hóa năng lực sân bay và điều hành theo chuẩn mực quốc tế.

+ Tăng cường ứng dụng Công nghệ cao, tự động hóa, sáng tạo và đổi mới. Thúc đẩy kinh doanh số trong hoạt động kinh doanh vận chuyển hàng không, vận chuyển hàng hóa, Logistics.

+ Triển khai các kênh huy động tài chính đa dạng mang lại hiệu quả tài chính.

+ Triển khai kế hoạch chuyển đổi số và hoàn thành các Dự án CNTT, tăng cường doanh thu và tối ưu chi phí hoạt động.

+ Tăng cường và mở rộng kinh doanh dịch vụ hàng không như dịch vụ phục vụ mặt đất, dịch vụ đào tạo, dịch vụ tài chính và các dịch vụ hàng không khác.

+ Phát triển mạng bay tàu thân rộng để vươn tới các thị trường xa hơn.

Kính thưa quý vị!

Với thành quả đã đạt được trong 10 năm qua, cùng sự nỗ lực của đội ngũ và sự tin tưởng, đồng hành của Quý cổ đông, tôi tin chắc rằng Vietjet sẽ đạt được những thành công rực rỡ trong nhiệm kỳ 5 năm tới, hướng đến trở thành một hãng hàng không đa quốc gia với thị phần lớn nhất tại Việt Nam, phát triển thành hãng hàng không tiêu dùng trên nền tảng công nghệ kinh doanh số tiên tiến, phát triển vận chuyển hàng hoá, hệ thống logistic.

Với sự đồng hành của các Quý cổ đông, chúng ta sẽ đạt được những mục tiêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THANH HÀ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA VIETJET****1. Thị trường hàng không 2021 và triển vọng năm 2022:**

Năm 2021, trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, thị trường hàng không quốc tế và trong nước vẫn tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh. Dịch bệnh Covid-19 kéo dài 2 năm và hầu hết các nước trên thế giới đóng cửa biên giới dẫn đến thị trường hàng không quốc tế bị đóng băng. Trong nước, thời gian giãn cách kéo dài hơn 3 tháng giai đoạn hè là giai đoạn cao điểm nhất trong năm khiến thị trường nội địa giảm mạnh. Những ảnh hưởng này dẫn đến lượng khách quốc tế chỉ đạt 157 nghìn lượt, so với 3,8 triệu lượt năm 2020 và 18 triệu lượt của 2019. Tổng thị trường nội địa chỉ đạt 15 triệu khách, giảm 48% so với năm 2020.

Tuy nhiên, với sự hỗ trợ kịp thời của Chính phủ, Bộ Giao thông Vận tải, Cục Hàng không và các cơ quan quản lý, cùng với nỗ lực không ngừng của các hãng hàng không, thị trường hàng không Việt Nam bắt đầu khôi phục vào giai đoạn cuối năm 2021 nhằm phục vụ nhu cầu đi lại của người dân.

Thị trường hàng không 2022 dự báo khôi phục mạnh khi tình hình dịch Covid-19 đã được kiểm soát. Nhiều dự báo lạc quan cho thấy ngành hàng không quốc tế nói chung và hàng không Việt Nam nói riêng có thể phục hồi ngay trong năm 2022. Theo dự báo của Hiệp hội Vận tải hàng không quốc tế (IATA), tổng số khách du lịch thế giới sẽ đạt 4 tỷ vào năm 2024, vượt mức trước đại dịch Covid-19. Theo đó, từ lượng hành khách chỉ đạt 47% của năm 2019 vào năm 2021, cải thiện lên 83% vào năm 2022, 94% vào năm 2023, 103% vào năm 2024 và 111% vào năm 2025.

IATA cũng nhận định năm 2022 thị trường hàng không nội địa các nước sẽ phục hồi khoảng 93%. Trong đó, kế hoạch phục hồi thị trường nội địa Việt Nam là 96%, cao hơn mức trung bình dự đoán. Cùng với triển vọng lạc quan của nền kinh tế Việt Nam, Vietjet tin tưởng năm 2022 sẽ là năm phục hồi và tạo đà tăng trưởng mạnh mẽ những năm tiếp theo.

2. Kết quả kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022:

Hành trình vượt khó của Vietjet được triển khai thông qua chiến lược lấy khách hàng làm trọng tâm, Vietjet đã xây dựng một kế hoạch hành động cụ thể trên toàn Công ty nhằm thay đổi mọi hoạt động theo hướng tích cực, hiệu quả, và nâng cao chất lượng dịch vụ toàn diện, như sau:

a. Hoạt động Khai thác – Kỹ thuật:

Trong năm 2021, Vietjet đã khai thác gần 41 nghìn chuyến bay, vận chuyển 5,4 triệu lượt khách và 63.135 tấn hàng hoá, hệ số sử dụng ghế (load factor) đạt bình quân 83,3%, tỷ lệ đúng giờ 93,5%, tăng cường triển khai tối ưu chi phí theo giờ bay khai thác. Vietjet là hãng hàng không có độ tin cậy kỹ thuật đạt 99,52%. Năm 2021, mặc dù khó khăn

nhưng Vietjet đã tận dụng thời gian bị hạn chế bay để tập trung đầu tư kỹ lưỡng cho công tác khai thác, bảo trì bảo dưỡng tàu bay, rà soát và điều chỉnh các quy trình khai thác phù hợp với từng giai đoạn, đồng thời xây dựng kế hoạch mạng đường bay, kế hoạch tối ưu hóa đội tàu bay tạo nền tảng cho sự tăng trưởng ngay sau khi dịch Covid-19 được kiểm soát.

Trong năm 2021 và đặc biệt là năm 2022 cùng với sự tăng giá dầu, Vietjet thực hiện chương trình SFCO2, đây là chương trình toàn diện bao gồm các giải pháp giúp tối ưu hóa tiêu thụ nhiên liệu trong vận hành khai thác tàu bay từ kỹ thuật vận hành máy bay của phi công đến việc hoạch định thời gian, điều hành và bố trí tàu bay, và mạng bay sao cho tiết kiệm tối đa chi phí nhiên liệu trên từng giờ bay khai thác. Kết quả chương trình SFO2 mang lại hiệu quả giúp tiết kiệm chi phí nhiên liệu trên 7 triệu đô la Mỹ trong năm 2021 và sẽ tiếp tục thực hiện năm 2011. Ngoài ra, Vietjet tiếp tục thực hiện chương trình CORSIA của tổ chức đánh giá Verifavia theo Phụ lục 16, từ ICAO và thông tư 22/2020/TT-BGTVT về giám sát, quản lý nhiên liệu tiêu thụ và phát thải khí CO2 từ máy bay trong hoạt động hàng không dân dụng và tiến tới cắt giảm khí thải trong giai đoạn tiếp theo của chương trình CORSIA.

Vietjet luôn đặt công tác an toàn, an ninh và đảm bảo chất lượng lên ưu tiên hàng đầu, đặc biệt trong công tác quản lý điều hành hoạt động khai thác bay. Vietjet vẫn đảm bảo duy trì hệ thống bảo mật thông tin ISO:27001 và kết quả đánh giá gia hạn chứng nhận được IATA đánh giá cao. Vietjet cũng đã đưa vào ứng dụng hiệu quả hệ thống CORUSON trong quản lý an toàn chất lượng, quản lý tài liệu điện tử nhằm nâng cao hiệu quả công tác báo cáo an toàn và quản trị rủi ro.

Trong năm 2021, dù đối diện với đại dịch Covid-19, Vietjet thành lập Trung tâm Khai thác Dịch vụ Mặt đất (VJGS) tại Hà Nội theo chiến lược mở rộng kinh doanh dịch vụ hàng không. VJGS đã phục vụ vận chuyển 25.217 chuyến bay và vận chuyển 64.031 tấn hàng hóa. Triển khai thành lập VJGS sẽ giúp tối ưu chi phí còn mang lại chất lượng dịch vụ cho khách hàng.

Đội ngũ nhân viên kỹ thuật và kỹ sư được đào tạo bài bản theo các tiêu chuẩn của Cục Hàng không Việt Nam cũng như các nhà sản xuất máy bay, nhà sản xuất động cơ hay các nhà chức trách của Cục Hàng không Liên bang Hoa Kỳ (FAA) và Cơ quan An toàn Hàng không Châu Âu (EASA). Đội ngũ kỹ thuật Vietjet thường xuyên tham gia các khóa đào tạo chuyên môn, liên tục cập nhật thông tin của nhà sản xuất máy bay, động cơ thực hiện các giải pháp cải tiến phù hợp để nâng cao tuổi thọ, chất lượng hoạt động, tăng cường độ tin cậy cho máy bay (đạt 99,52%), động cơ cũng như các thiết bị máy bay.

b. **Hoạt động Thương mại:**

Năm 2021, do ảnh hưởng dịch Covid-19, toàn ngành hàng không nội địa đã đóng băng trong giai đoạn mùa hè, và chỉ bắt đầu khởi sắc dần từ Quý 4. Cùng với vận chuyển hành khách, Vietjet đẩy mạnh vận chuyển hàng hoá. Hàng hóa do Vietjet vận chuyển ngày càng đa dạng về cách thức, phong phú về loại sản phẩm, bám sát sự phát triển của thị trường logistics. Trong đó, đơn vị thành viên là Swift247 đã ra mắt sản phẩm SWIFT Mega - dịch vụ vận chuyển đơn hàng tải trọng lớn theo chuyến bay trên nền tảng công nghệ trực tuyến, bên cạnh dịch vụ chuyển phát nhanh siêu hỏa tốc.

Vietjet tập trung vào các dự án chuyển đổi số như xây dựng Website & MobilApp với giao diện và nhiều tiện ích mới cho khách hàng, xây dựng hệ thống tự động (Automation), chuẩn bị sẵn sàng và đầy đủ cơ sở vật chất để trở lại bầu trời khi các chuyến bay thương mại quốc tế được nối lại, cũng như đáp ứng tối đa nhu cầu trong các đợt dịch

cao điểm an toàn. Bên cạnh việc triển khai mô hình kinh doanh “thương mại điện tử” trên nền tảng công nghệ thông tin để kết nối với các nhóm ngành hàng khác, gia tăng thêm tiện ích cho khách hàng, từ đó xây dựng chương trình khách hàng trung thành, gia tăng giá trị thương hiệu cho Công ty. Cùng với đó, hãng thực hiện các dự án chuyển đổi số để thúc đẩy dịch vụ gia tăng như cung cấp dịch vụ wireless, mua sắm, logistics, dịch vụ xét nghiệm, y tế, khách sạn... trên các website, app. Vietjet đã triển khai chiến dịch “Trở lại bầu trời Việt Nam và Quốc tế” phục hồi sau đại dịch Covid-19 với hơn 20 đợt khuyến mãi, các gói sản phẩm dịch vụ đa dạng cho nhiều phân khúc khách hàng.

2021 cũng là năm Vietjet kỷ niệm 10 năm cất cánh, đánh dấu sự phát triển bền vững của công ty trong suốt giai đoạn qua. Vietjet đã triển khai chuỗi hoạt động nhân dịp kỷ niệm 10 năm cho cộng đồng, hành khách, và nội bộ. Cuối năm 2021, Vietjet tiếp nhận và chính thức đưa vào khai thác dòng tàu bay thân rộng Airbus A330 với công nghệ kiểm soát tiếng ồn và tối ưu hóa chi phí vận hành. Đồng thời, Vietjet ra mắt dòng sản phẩm dịch vụ mới SkyBoss Business phục vụ cho loại tàu bay A330, mang lại nhiều trải nghiệm mới cho hành khách bay cùng Vietjet.

c. Phát triển đào tạo và nguồn nhân lực:

Trong năm 2021, dù đối mặt với đại dịch Covid-19, Vietjet vẫn duy trì nguồn lực với tổng số 5,330 nhân viên. Ban Điều hành đã quyết định nhanh biện pháp giảm chi phí hoạt động mà vẫn giữ được đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp theo giải pháp cơ cấu lương theo thực tế khôi lượng công việc và giờ khai thác hoạt động. Vietjet luôn chú trọng trong việc phát triển nguồn nhân lực, trong đó con người là nhân tố then chốt đồng hành cùng sự phát triển và vững mạnh của Công ty. Bằng chính sách đãi ngộ phù hợp và không ngừng được cải thiện, Viejtet đã và đang tạo một môi trường làm việc tốt, lành mạnh và chuyên nghiệp, thu hút được nguồn nhân lực chất lượng cao trong và ngoài nước.

Tỷ lệ lao động nước ngoài ở thời điểm 31/12/2021 là 910 người chiếm hơn 17% tổng số nhân sự tại Vietjet. Trong đó đa phần là phi công, tiếp viên và các chuyên gia nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực, cùng tham gia làm việc, hợp tác và học hỏi trong môi trường Vietjet, tạo nên tính đa dạng về quốc tịch, văn hóa, đồng thời là nguồn nhân lực được chú trọng phát triển nhằm chia sẻ và phát triển kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm, góp phần tích cực đến sự phát triển nhanh và bền vững của hãng.

Học viện Hàng không Vietjet trong năm 2021 tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong kế hoạch phát triển bền vững của hãng, không chỉ đáp ứng nhu cầu phát triển cho Vietjet mà còn cả ngành hàng không trong nước và quốc tế. Học viện Vietjet đã thực hiện 2.670 khóa đào tạo cho 60.286 lượt học viên là phi công, tiếp viên, kỹ sư, nhân viên mặt đất, và nhân viên khôi ván phòng. Học viện đã tập trung tổ chức các khoá học trực tuyến (e-learning) nhưng vẫn đáp ứng tiêu chuẩn đào tạo của nhà chức trách trong thời kỳ giãn cách dài do Covid-19.

Năm 2021 là năm đánh dấu Học viện phát triển toàn diện, tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong kế hoạch phát triển bền vững của hãng, không chỉ tập trung đáp ứng nhu cầu phát triển cho Vietjet mà còn mở rộng kinh doanh đào tạo cả ngành hàng không trong nước và quốc tế. Học viện Vietjet đạt năng định đào tạo chuyên loại phi công theo tiêu chuẩn cao nhất của Airbus nhằm đảm bảo nguồn lực phát triển lâu dài cho Công ty. Đồng thời, Học viện Vietjet đã được Cục Hàng không Việt Nam phê chuẩn là trung tâm đào tạo mức độ 2, đáp ứng nhu cầu đào tạo cho đội ngũ phi công, tiếp viên, kỹ sư, nhân viên mặt đất, v.v. với trang thiết bị đào tạo hiện đại và đạt tiêu chuẩn bao gồm 2 buồng lái mô phỏng (Simulator), CEET, Mock-up, Fire House, và Swimming Pool, khu xưởng đào tạo thực hành dành cho kỹ sư B1/B2. Ngoài ra, Học viện đã hợp tác liên kết, trao đổi công tác huấn

luyện đào tạo trong và ngoài nước với các tổ chức Học viện HKVN, VAEKO, Airbus, Boeing, RMIT, v.v. góp phần tăng doanh thu cho Công ty.

d. Ứng dụng Công nghệ và Chuyển đổi số trong mọi hoạt động của Vietjet:

Vietjet áp dụng các ứng dụng công nghệ vào hoạt động khai thác, hướng tới mô hình “Hãng hàng không tiêu dùng” trên nền tảng phát triển hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, Vietjet triển khai giải pháp ví điện tử, Mobile App, Web kết hợp thương mại điện tử với hệ thống tiêu dùng. Chương trình ứng dụng công nghệ tiên tiến vào hoạt động khai thác là chìa khóa để đẩy nhanh hơn quá trình hoàn thiện và phát triển bền vững của công ty. Vietjet luôn chủ động, tích cực tiếp thu các chuẩn mực mới, đáp ứng các quy định, yêu cầu và tiêu chuẩn của ngành hàng không hiện đại ở Việt Nam và trên thế giới để tối ưu hiệu suất an toàn.

Vietjet áp dụng công nghệ tiên tiến trong công tác quản lý kỹ thuật máy bay như hệ thống AMOS và AIMS vào công tác quản lý hỏng hóc, vật tư, bảo dưỡng cũng như công tác truyền dữ liệu tự động từ máy bay. Cùng với quản lý hệ thống, Vietjet phát triển và tăng cường bảo dưỡng định kỳ, cụ thể như kiểm tra định kỳ tàu bay dạng C, bảo dưỡng các thiết bị khoang hành khách nhằm giúp tối ưu hóa chi phí và thời gian quay đầu tàu bay nhanh hơn, giúp đáp ứng kịp thời nhu cầu vận chuyển. Ứng dụng công nghệ số hóa trong công tác điều hành và quản lý kỹ thuật đóng vai trò quan trọng. Vietjet sẽ tập trung phát triển việc ứng dụng công nghệ 4.0 trên nền tảng ứng dụng tích hợp AMOS-AIMS, áp dụng nhật ký kỹ thuật điện tử (E-Techlog). Bên cạnh đó, nhằm tối ưu hóa hoạt động điều hành, Vietjet đã xây dựng “Hệ thống Dữ liệu Khai thác” (Data Operation) với mục tiêu thực hiện kết nối, hợp nhất các loại dữ liệu điều hành của VietJet từ các hệ thống AIMS, AMOS, Airphase, Jeppesen, v.v. để hình thành một hệ dữ liệu hợp nhất, đồng thời cung cấp một nền tảng dữ liệu phục vụ hoạt động điều hành bay, khai thác, bảo dưỡng, thương mại.

Năm 2021 là một năm có nhiều động lực cho sự đổi mới, Vietjet triển khai thành công hệ thống quản trị nguồn lực ERP-SAP, tích hợp với các hệ thống khai thác AIMS, AMOS, Intellisys... và phát triển các phân hệ TCKT, Mua sắm, Quản trị dòng tiền, Báo cáo quản trị, Ngân sách. Dự án là một trong các dự án trong quá trình chuyển đổi số, là nền tảng giúp đơn vị ngày càng cao năng lực điều hành và quản trị theo mô hình hàng không chi phí thấp.

Vietjet xác định chiến lược phát triển Công nghệ Thông tin và chuyển đổi số là yếu tố quyết định giúp cho kế hoạch phát triển kinh doanh của Công ty được thực hiện hiệu quả và giảm thiểu rủi ro về hoạt động kinh doanh. Kế hoạch phát triển CNTT và chuyển đổi số của Vietjet gồm ba mảng chính: Thương mại, vận hành và quản lý dựa trên kế hoạch chuyển đổi số, công nghệ 4.0 và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

e. Hoạt động Thái Vietjet (VZ):

Năm 2021, mặc dù tình hình dịch bệnh khó khăn hơn năm 2020 với Covid-19. Cũng như nhiều nước trên thế giới, Thái Lan đã dừng mọi hoạt động hơn 3 tháng để kiểm soát dịch bệnh. Thái Vietjet vẫn duy trì và phát triển tốt các hoạt động vận chuyển hàng hoá giữa Thái Lan và các nước như Việt Nam, Trung Quốc, Singapore, và vận chuyển hàng hoá trong nước, nâng tổng hàng hoá vận chuyển lên 9,944 tấn, tăng 230% so với năm 2020. Hãng đã tập trung phát triển các ứng dụng thương mại điện tử và số hoá trong hoạt động quản lý vận hành: phát triển và đưa vào ứng dụng 6 công nghệ mới trong công tác quản lý nhân sự, văn phòng, tài chính kế toán, khai thác bay, chương trình khách hàng thường xuyên và nâng số thành viên của kênh thương mại điện tử lên xấp xỉ 200,000 thành

viên. Trong năm 2021, ThaiVietjet đã khai thác 16 tàu bay, mở rộng mạng bay nội địa tới 15 đường và mở mới 4 đường bay quốc tế. Năm 2021, với sự tiên phong trong kế hoạch hồi phục ThaiVietjet đã vươn lên dẫn đầu về thị phần nội địa tại Thái Lan với tổng khách vận chuyển đạt 2,6 triệu lượt khách toàn mạng. Với các biện pháp quản trị rủi ro hiệu quả, Thai Vietjet duy trì được dòng tiền dư cuối năm 2021 hơn 30% cao hơn cùng thời điểm năm 2020.

Trong năm 2021 ThaiVietjet nhận được 3 giải thưởng danh giá: Giải thưởng “Quản trị rủi và và Phục hồi khủng hoảng - Giải Xuất sắc” (Excellence in Crisis Management and Recovery), giải thưởng “Nhà tuyển dụng tốt nhất năm 2021” (The Best Employer in 2021) do Chương trình HR Excellence bình chọn và giải thưởng “Đội ngũ tiếp viên thân thiện nhất” (Most passenger – friendly cabin crew in Thailand) do tạp chí Finance Magazine (Vương quốc Anh) bình chọn.

f. Giải thưởng:

Vietjet đã gây ấn tượng khi đạt nhiều giải thưởng uy tín trong năm 2021:

- Chính phủ Pháp quyết định trao tặng Huân chương Bắc Đẩu bội tinh cho Tổng Giám đốc Nguyễn Thị Phương Thảo trước danh Hiệp sĩ.
- Bằng khen từ Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cho những đóng góp cho Quỹ Vừ A Dính và trong các hoạt động cộng đồng.
- 50 Công ty Kinh doanh Hiệu quả nhất Việt Nam, Tạp chí Nhịp Cầu & Đầu Tư.
- Tạp chí Vận tải Payload Asia bình chọn “Hãng hàng không vận chuyển hàng hóa trong khoang hành lý tốt bậc nhất của năm” & “Hãng hàng không chi phí thấp có hoạt động vận chuyển hàng hóa tốt nhất năm”.
- Top 10 hãng hàng không giá rẻ an toàn nhất thế giới 2021.
- Vietjet đạt chứng nhận quốc tế cao nhất về phòng chống Covid-19.
- Hãng hàng không siêu tiết kiệm tốt nhất 2021 của Airline Ratings.
- AirlineRatings trao tặng chứng chỉ 7 sao, mức cao nhất về thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 dành cho các hãng hàng không toàn cầu.

g. Kết quả năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022:

Năm 2021, mặc dù chịu nhiều khó khăn theo các lệnh giãn cách xã hội và hạn chế cũng như dừng, giãn các chuyến bay theo quy định của Chính phủ, với tình hình dịch bệnh khó khăn hơn cả năm 2020 với Covid-19. Tuy nhiên, Vietjet đã đạt được kết quả đáng khích lệ, Vietjet đã đạt được trên 40 ngàn chuyến bay và vận chuyển 5.4 triệu lượt khách, load factor lên đến 83,3%, đồng thời Vietjet đã đạt mức doanh thu tăng trưởng về vận chuyển hàng hóa đạt trên 200% so với cùng kỳ. Về chi phí hoạt động. Vietjet đã đạt lợi nhuận sau thuế tăng 46% so với năm 2021. Trong năm, Vietjet đã tối ưu hoạt động khai thác theo giờ bay, thành công mua trữ nhiên liệu bay và giải pháp SFO2 đã giúp Công ty tiết kiệm nhiên liệu, lương phi công, tiếp viên theo giờ bay, các giải pháp tiết kiệm khác đã giúp Công ty tối ưu trên 50% chi phí hoạt động và tăng khả năng thanh khoản. Về hoạt động thương mại tài chính tàu bay, Vietjet đã thành công trong việc thương thảo chi phí thuê theo giờ bay, cũng như các hoạt động đầu tư Dự án tiếp tục mang lại doanh thu tài chính đã hỗ trợ và bù đắp cho mảng kinh doanh hàng không.

Bên cạnh đó, ngành hàng không Việt Nam đã nhận được sự hỗ trợ của Chính phủ giảm 50% chi phí hạ cát cánh, giảm 50% thuế bảo vệ môi trường nhiên liệu bay, giảm chi phí cảng và phục vụ mặt đất theo mức tối thiểu theo quy định của Nhà nước đã phần nào hỗ trợ cho Hàng giảm bớt khó khăn và tăng nguồn lực cho giai đoạn phục hồi.

Với những nỗ lực nêu trên, Vietjet ghi nhận Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 đạt doanh thu hợp nhất 12.875 tỷ đồng, giảm 29% so với năm 2020 nhưng lợi nhuận trước thuế đạt 180 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 80 tỷ đồng, tăng 16% so với năm trước. Tổng tài sản đạt gần 51.653 tỷ đồng, nguồn vốn chủ sở hữu đạt 16.854 tỷ đồng, chỉ số nợ vay/vốn chủ sở hữu 0,92 lần và chỉ số thanh khoản 1,73 lần, đạt mức tốt trong ngành hàng không.

Với kết quả kinh doanh sau kiểm toán nêu trên trong năm 2021, Vietjet trở thành một trong số ít các hãng hàng không trên thế giới hoạt động có lợi nhuận trong năm qua.

Kế hoạch năm 2022:

	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2021	% KH/TH 2021	Kế hoạch 2022
Đội tàu bay đến cuối năm	71	76	76	100%	82
Chuyến bay khai thác (tổn mạng) (nghìn chuyến)	78,5	40,7	80,0	51%	100,0
Lượng hành khách (tổn mạng) (triệu khách)	14,7	7,9 (VZ 2,6)	15,0 (VZ: 1,4)	36%	18,0
Lượng hành khách Km (RPK) (triệu khách km)	14.730	5.489	11.500	48%	22.100
Hệ số sử dụng ghế bình quân (Average Load Factor)	80%	83,3% (*)	80%	3%	87%
Doanh thu dịch vụ VTHK - Công ty mẹ (tỷ đồng)	15.203	9.064	15.550	58%	22.394
Doanh thu hợp nhất (tỷ đồng)	18.220	12.875	21.900	59%	32.720
Lợi nhuận sau thuế Cty mẹ (tỷ đồng)	(1.453)	(7)	-	-	550
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (tỷ đồng)	69	80	-	-	1.000
Chỉ số thanh khoản nhanh	1,28	1,73	1,50	115%	1,80
Chỉ số Nợ/ Vốn	2,02	2,06	2,00	103%	1,50

(*) Hệ số sử dụng ghế (Load Factor) tính toán loại thời gian giãn cách và các quy định tạm dừng bay của Chính phủ

Bước vào năm 2022, Vietjet tiếp tục mang lại cho khách hàng những trải nghiệm dịch vụ chất lượng cao, tiếp tục tập trung vào công nghệ để thúc đẩy kinh doanh Số. Vietjet đặt mục tiêu tăng trưởng gần 50% cho năm 2022 so với năm trước.

Xác định năm 2022 là năm bản lề thúc đẩy tăng trưởng trên 20% hàng năm kể từ năm 2023-2025. Ban Điều hành Công ty báo cáo với Đại hội đồng Cổ đông kế hoạch và định hướng hoạt động cụ thể như sau:

- Tăng trưởng lượng khách vận chuyển, là hãng hàng không quốc tế và giữ vị trí TOP đầu của các hãng bay trong khu vực với các chặng bay quốc tế khai thác bởi VJ & VZ.
- Xây dựng các chiến lược kinh doanh hiệu quả, lấy chất lượng phục vụ khách hàng làm trọng tâm, đa dạng hóa các sản phẩm, tăng cường nguồn thu.
- Tối ưu hóa chi phí nhiên liệu bay; Tăng cường tự động hóa hoạt động khai thác, tham gia xây dựng chính sách tối ưu hóa năng lực sân bay và điều hành theo chuẩn mực quốc tế.

4. Tăng cường ứng dụng Công nghệ cao, tự động hóa, sáng tạo và đổi mới. Thúc đẩy kinh doanh số trong hoạt động kinh doanh vận chuyển hàng không, vận chuyển hàng hóa, Logistics.
5. Triển khai các kênh huy động tài chính đa dạng mang lại hiệu quả tài chính.
6. Triển khai kế hoạch chuyển đổi số và hoàn thành các Dự án CNTT, tăng cường doanh thu và tối ưu chi phí hoạt động.
7. Tăng cường và mở rộng kinh doanh dịch vụ hàng không như dịch vụ phục vụ mặt đất, dịch vụ đào tạo, dịch vụ tài chính và các dịch vụ hàng không khác.
8. Phát triển mạng bay tàu thân rộng để vươn tới các thị trường xa hơn.

II. THÀNH TỰU HOẠT ĐỘNG 5 NĂM (2017 – 2021)

Trong giai đoạn hoạt động 05 năm, Vietjet đã phát triển đội tàu bay từ 52 tàu trong năm 2017 lên 76 tàu trong năm 2021, khai thác các đường bay đến 44 điểm đến nội địa và 95 điểm đến quốc tế với tổng cộng xấp xỉ 476,000 chuyến bay và vận chuyển 87,7 triệu lượt khách, riêng năm 2019 Vietjet đạt được 100 triệu khách. Vietjet duy trì hệ số sử dụng ghế (load factor) bình quân trên 95% trước Covid-19 với độ tin cậy kỹ thuật trên 99,60%, đảm bảo khai thác 100% chuyến bay an toàn, và hoạt động tại 05 căn cứ chính là Sài Gòn, Hà Nội, Đà Nẵng, Cam Ranh và Hải Phòng. Vietjet được xếp hạng an toàn hàng không ở mức cao nhất thế giới với mức 7 sao bởi AirlineRatings, tổ chức uy tín chuyên đánh giá về an toàn và sản phẩm của các hãng hàng không toàn cầu.

Những thành tựu nổi bật Vietjet đã đạt được trong 05 năm qua:

Giai đoạn trước Covid-19

- Tăng trưởng thị phần là một trong hai hãng hàng không dân dụng lớn nhất Việt Nam với độ nhận biết thương hiệu lên đến 98% thị trường nội địa và quốc tế. Thái VJC đạt được thị phần cao nhất tại Thái Lan năm 2021.
- Vietjet đã chính thức là thành viên của IATA vào đầu năm 2017 sau khi đạt được chứng chỉ IOSA trong năm 2015.
- Vietjet đã IPO thành công và niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán vào cuối năm 2017. Kể từ khi niêm yết, Vietjet liên tục nhận được giải thưởng trong top 50 Công ty niêm yết tốt nhất do Forbes Việt Nam bình chọn, Top 50 các hãng hàng không toàn cầu đạt được chỉ số tài chính tốt nhất. Công ty có giá trị vốn hóa lonthứ hai sau Singapore Airline.
- Vietjet đạt được giải thưởng “Giao dịch tài chính tàu bay” cho giao dịch 10 máy bay Airbus và “Hãng hàng không chi phí thấp của năm tại Châu Á Thái Bình Dương năm 2019” từ tổ chức CAPA.
- Đạt được mức tăng trưởng bình quân CAGR khoản gần 30% trong suốt 05 năm hoạt động trước Covid-19, đạt ngưỡng số lượng hành khách tích lũy đến 100 triệu khách hàng đến năm 2019. Vietjet ghi nhận tăng trưởng doanh thu vận tải hàng không và lợi nhuận bình quân ở mức 40% - 44% mỗi năm.
- Học viện Hàng không Vietjet đã chính thức đi vào hoạt động từ năm 2018 với hệ thống buồng lái mô phỏng (SIM) được Airbus cung cấp, đánh dấu bước phát triển vượt bậc bên cạnh việc khai thác vận chuyển hành khách. Học viện Vietjet đã liên tục tổ chức các khóa đào tạo cho đội ngũ phi công, tiếp viên, kỹ sư, nhân viên mặt đất,.. với số lượng khoá học tăng bình quân 40% mỗi năm.

Giai đoạn 2020-2021

Đặc biệt năm 2020 , 2021 mặc dù gặp nhiều khó khăn chưa từng có trong lịch sử hàng không , Vietjet đã không ngừng nỗ lực và đã ghi nhận được các thành quả như sau:

- Tiên phong trong các chương trình phát triển công nghệ thông tin, thúc đẩy kinh doanh số, việc đưa vào sử dụng kiosk check-in tại sân bay, checkin online trên website và mobile app quản trị số vào mạng xã hội, truyền thông số, đẩy sức khoẻ thương hiệu lên vị trí số 01 trên mạng xã hội.
- Vận tải hàng hóa được Payload Asia vinh danh là “Hàng hàng không vận chuyển hàng hoá trong khoang hành lý tốt nhất của năm” và “Hàng hàng không chi phí thấp có hoạt động vận chuyển hàng hoá tốt nhất năm”. Năm 2020, Vietjet thành lập Công ty Phục vụ Mặt đất – VJGS, tự thực hiện các dịch vụ mặt đất tại Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài, phục vụ 25.217 chuyến bay với gần 4,5 triệu lượt khách.
- Vietjet điều hành dòng tiền, nguồn lực tài chính, là một trong số các hãng hàng không trong khu vực có lợi nhuận , chính thức vượt qua đại dịch Covid-19 và chuẩn bị đầy đủ nguồn lực cho giai đoạn phục hồi.
- Vietjet đạt được thành công trong việc ứng dụng các giải pháp CNTT, đưa vào sử dụng hệ thống AIMS, AMOS và Coruson , quan trọng Vietjet đã triển khai phần mềm quản trị SAP nhằm nâng cao công tác quản lý tài chính cũng như điều hành kết nối hệ thống khai thác để quản lý real-time về hiệu quả và tiết kiệm chi phí.
- Nhân dịp kỷ niệm 10 năm cất cánh chuyến bay đầu tiên vào ngày 24/12, Vietjet đã đón nhận tàu bay thân rộng Airbus A330 kết hợp với ra mắt sản phẩm SkyBoss Business phục vụ cho đội tàu bay than rộng. Vietjet cũng đã ký thỏa thuận đối tác chiến lược với Airbus về thực hiện hợp đồng 119 tàu bay đã đặt hàng và hợp tác phát triển đội tàu bay thân rộng.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC 05 NĂM:

1. Tâm nhìn:

- Trở thành hãng hàng không đa quốc gia với thị phần lớn nhất tại Việt Nam , phát triển hàng hàng không hướng đến hàng không tiêu dùng trên nền tảng công nghệ kinh doanh số tiên tiến, phát triển vận chuyển hàng hoá, hệ thống Logistics.

2. Sứ mệnh:

- Khai thác và phát triển mạng đường bay rộng khắp trong nước, khu vực và quốc tế.
- Mang đến sự đột phá trong dịch vụ hàng không.
- Làm cho dịch vụ hàng không trở thành phương tiện di chuyển phổ biến tại Việt Nam và Quốc tế. Phát triển và mở rộng dịch vụ hàng không.
- Hướng đến sự hài lòng cho khách hàng toàn diện bằng việc cung cấp các dịch vụ với chất lượng vượt trội, sang trọng và những nụ cười thân thiện.

3. Giá trị cốt lõi:

- An toàn – Vui vẻ – Giá rẻ – Đúng giờ

4. Kinh doanh số:

- Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng số (mobile apps, vé điện tử, trung gian thanh toán v.v.)
- Đẩy nhanh quá trình thực hiện ứng dụng công nghệ chuyên đổi số toàn diện trong tất cả các hoạt động kinh doanh bao gồm thương mại, an toàn khai thác bay, quản lý điều hành bay, quản lý kỹ thuật và quản trị tài chính.
- Tối ưu hóa hiệu quả hoạt động và nguồn lực

5. Logistics:

- Đầu tư và tích hợp toàn diện trên các nền tảng logistics bao gồm dịch vụ logistics hàng không, dịch vụ logistics giao hàng tận nhà và mở rộng các dịch vụ hàng không khác. Mang đến sự đột phá trong việc phát triển dịch vụ logistics và các dịch vụ hàng không khác tại Việt Nam.

IV. KẾT LUẬN:

Với sự quan tâm chỉ đạo của HĐQT và sự quyết liệt của Ban Điều hành trong công tác quản trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cùng với nỗ lực không ngừng của toàn thể nhân viên, VietJet tự tin cho rằng Công ty đã vượt qua thử thách và khó khăn trong giai đoạn dịch Covid-19 và thúc đẩy kế hoạch kinh doanh phát triển bền vững. Chúng tôi luôn khẳng định chiến lược “Hàng hàng không thế hệ mới” không chỉ cung cấp dịch vụ hàng không mà còn cung cấp dịch vụ tiêu dùng trên nền tảng thương mại điện tử, năm nay mục tiêu của Vietjet sẽ tập trung tối đa các chương trình công nghệ, thúc đẩy kinh doanh số, hướng đến mục tiêu “Bay cùng Kỷ nguyên Số” mang đến sự hài lòng cao nhất cho khách hàng. Ban Điều hành tiếp tục đưa Vietjet vượt qua đại dịch và phát triển mạnh mẽ, hiệu quả và bền vững sau khi nền kinh tế toàn cầu hồi phục trở lại.

Trân trọng kính chào!

THAY MẶT BAN ĐIỀU HÀNH GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Nơi nhận:

- TCKT (lưu)
- VP.HĐQT



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 5 năm 2022

Số: Q1... - 22/VJC-UBKT-BC

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN 2021**I. THÀNH PHẦN CƠ CẤU CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN**

Ủy ban kiểm toán (UBKT) được thành lập theo Quyết định số 24-21/QĐ-VJC-HĐQT ngày 20/07/2021 gồm 03 thành viên, thông tin chi tiết như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1.	Ông Donal Joseph Boylan	Chủ tịch UBKT	Cử Nhân Đại học College Dublin
2.	Ông Lưu Đức Khánh	Thành viên	Thạc sĩ QTKD, Thạc sĩ Ngân hàng
3.	Ông Nguyễn Thanh Hùng	Thành viên	Tiến sỹ chuyên ngành Tự động hóa

II. CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Căn cứ vào các quy định của pháp luật hiện hành (Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019, Luật Hàng Không năm 2014, Nghị định 155 hướng dẫn Luật Chứng Khoán, Thông tư 116 Hướng dẫn Luật Doanh Nghiệp 2020 và Nghị định 155).

III. CÁC CUỘC HỌP CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ THAM GIA CỦA CÁC THÀNH VIÊN

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Donal Joseph Boylan	2/2	100%	
2.	Ông Lưu Đức Khánh	2/2	100%	
3.	Ông Nguyễn Thanh Hùng	2/2	100%	

IV. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2021

- Về thù lao của UBKT năm 2021: chi tiết thù lao của các thành viên UBKT được thể hiện trong báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị (HĐQT). Ngoài phần thù lao này các thành viên UBKT không nhận thêm các khoản lợi ích hay thù lao nào khác.

- Chi phí hoạt động của UBKT năm 2021 tuân thủ theo các quy định và quy chế nội bộ của Công ty Cổ Phần Hàng Không VietJet.

V. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA UBKT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH (BĐH)

- UBKT thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT đồng thời thực hiện giám sát hoạt động của BĐH thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của HĐQT.
- Hoạt động giám sát của UBKT được thực hiện đa dạng qua các kênh báo cáo và tiếp xúc với BĐH.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, UBKT luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, Thành viên BĐH và các cán bộ quản lý liên quan.

VI. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA UBKT

UBKT xin được báo cáo kết quả giám sát 2021 như sau

1. Tình hình thực hiện nghị quyết của HĐQT

- Tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai, dân chủ trong HĐQT.
- Các vấn đề được đánh giá, thảo luận thấu đáo, cẩn trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra Nghị quyết.
- BĐH luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

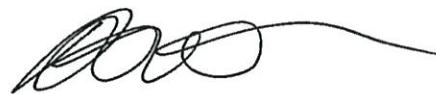
2. Báo cáo tài chính

UBKT đã thực hiện xem xét Báo cáo tài chính cả năm 2021 trên cơ sở báo cáo kết quả kiểm toán của Kiểm toán độc lập và đồng ý với kết luận kiểm toán độc lập.

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH UBKT

Nơi nhận:

- *HĐQT; BĐH*
- *Lưu UBKT*



Donal Joseph Boylan

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET
--- 03/03 ---
Số: 01 - 22/VJC-HĐQT-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

--- 03/03 ---
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022
(V/v Thông qua các báo cáo)**

Kính thưa Đại hội,

Chúng ta đã nghe trình bày các báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Uỷ ban Kiểm toán, và Báo cáo Tài chính Kiểm toán năm 2021.

Xin kính trình Đại hội thông qua các báo cáo nêu trên.

Trân trọng.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN THANH HÀ

Số: 02-22/TTr-HĐQT

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

(v/v: Phân phối Lợi nhuận năm 2021, Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG*Căn cứ:*

- Điều lệ Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (Công ty);
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01-20/VJC-ĐHCD-NQ ngày 27/06/2020
- Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 02-21/VJC-ĐHCD-NQ ngày 29/06/2021

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHCD) thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

I. Báo cáo tình hình thực hiện chia cổ tức từ nguồn lợi nhuận tích lũy

Căn cứ Nghị quyết số 02-21/VJC-ĐHCD-NQ ngày 29/06/2021 đã có quyết định về việc thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu 25% từ nguồn lợi nhuận tích lũy đến năm 2019.

Tuy nhiên đại dịch Covid-19 đã tiếp tục diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh vận tải hàng không trong suốt năm 2021. Do vậy, HĐQT đã quyết định chưa chia cổ tức để tập trung các giải pháp tài chính tăng cường nguồn thanh khoản bù đắp cho hoạt động.

II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính trình ĐHCD năm 2022 phê duyệt phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2021.

Nội dung	Giá trị
Lợi nhuận sau thuế trong năm 2021	79.659.307.309
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông của Công ty	74.584.907.230
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 01/01/2021	11.589.250.587.139
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2021	11.281.432.588.734
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:	
Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (tỷ lệ: 20%)	1.083.222.660.000
Lợi nhuận còn giữ lại	10.198.209.928.734

Phương án phát hành được trình bày trong Phụ lục đính kèm theo tờ trình này.

III. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Năm 2022 là năm bản lề quan trọng đối với sự phục hồi của ngành hàng không. Tuy nhiên, với các diễn biến và điều kiện của thị trường tài chính thế giới và Việt Nam vẫn còn có những khó khăn nhất định. Vì vậy, HĐQT kính trình ĐHCD năm 2022 ủy quyền HĐQT quyết định về thời gian và phương án tạm ứng cổ tức từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến hết năm 2022.

III. Kính trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2022 phê duyệt các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện phương án phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCD số 02-21/VJC-ĐHCD-NQ ngày 29/06/20201.
2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 tại mục II và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 tại mục III.
3. Giao và ủy quyền cho HĐQT và Người Đại diện theo Pháp luật thực hiện và/hoặc ủy quyền thực hiện các công việc liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
 - a. Quyết định tổ chức thực hiện chia cổ tức vào thời điểm thích hợp;
 - b. Thực hiện các thủ tục xin phép Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các Cơ quan hữu quan khác theo quy định pháp luật;
 - c. Và các công việc liên quan khác

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các nội dung đã nêu trên.

Trân trọng kính trình./.

Noi nhận:

- Như trên;
- VP.HĐQT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN THANH HÀ

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

PHỤ LỤC TỜ TRÌNH SỐ 02-22/TTr-HĐQT

(v/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG*Căn cứ:*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet;
- Các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Chi tiết như sau:

I. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

- | | |
|---|------------------------|
| • Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| • Mệnh giá: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| • Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: | 541.611.334 cổ phiếu |
| • Số lượng cổ phiếu quỹ: | 0 cổ phiếu |
| • Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: | 541.611.334 cổ phiếu |
| • Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: | 108.322.266 cổ phiếu |
| • Tổng giá trị tối đa phát hành theo mệnh giá: | 1.083.222.660.000 đồng |
| • Vốn điều lệ tối đa dự kiến sau phát hành: | 6.499.336.000.000 đồng |
| • Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức. Cổ phiếu quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền. | |
| • Hình thức: phát hành cổ phiếu trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. | |
| • Phương thức thực hiện: cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền. | |
| • Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:2 (Mỗi cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 2 cổ phiếu mới) | |
| • Nguồn vốn thực hiện: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2021. | |

2325399
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG
VIETJET
AIRPORT
SÀI GÒN - TP. HCM

- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành thêm từ việc chia cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Chuyển nhượng quyền: người sở hữu quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng quyền.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: số cổ phiếu cổ đông nhận được sẽ làm tròn xuông đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) nếu có sẽ hủy bỏ.
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 222 cổ phiếu, theo tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là 10:2, khi đó số lượng cổ phiếu ông A nhận được là: $(222/10) \times 2 = 44,4$ cổ phiếu. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì ông A sẽ nhận được 44 cổ phiếu. Phần lẻ thập phân (0,4 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ.
- Thời gian phát hành dự kiến: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm cụ trong năm 2022 để thực hiện phương án phát hành sau khi được ĐHĐCD thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCK”) chấp thuận

II. THÔNG QUA LUU KÝ BỎ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỎ SUNG

Thông qua việc đăng ký bỏ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (“HSX”) để ghi nhận toàn bộ số lượng cổ phiếu mới phát hành theo phương án nêu trên.

III. THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA VỐN ĐIỀU LỆ TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY THEO SỐ VỐN TĂNG THÊM SAU KHI CỔ PHIẾU THỰC TẾ PHÁT HÀNH ĐƯỢC

Thông qua việc đăng ký tăng vốn điều lệ với cơ quan chức năng có thẩm quyền và chỉnh sửa vốn điều lệ trong bản Điều lệ Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Để việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức được nhanh chóng và thuận lợi. HĐQT trình ĐHĐCD phê duyệt giao và ủy quyền cho HĐQT và Người Đại diện theo Pháp luật căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

- Quyết định thời điểm phát hành phù hợp;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án phát hành, bao gồm cả việc bỏ sung hoặc hiệu chỉnh (khi cần thiết) phương án phát hành theo yêu cầu của UBCK, HSX và các cơ quan nhà nước khác có liên quan và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan, và/hoặc quyết định và thực hiện những công việc mà HĐQT thấy là cần thiết liên quan để thực hiện việc phát hành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký thay đổi niêm yết tại HSX và đăng ký lưu ký bỏ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án nêu trên;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn tất việc phát hành theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;

- Thực hiện việc điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; và sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;
- Các công việc khác có liên quan mà HĐQT thấy là cần thiết để hoàn thành nội dung công việc được giao.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung đã nêu trên.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP.HĐQT



CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET

--- 080 ---

Số: 03 - 22/VJC-HĐQT-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

--- 080 ---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

(V/v Tổng quỹ của Hội đồng Quản trị năm 2022)

Kính thưa Đại hội,

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua mức thù lao, phụ cấp và kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 như sau:

- Mức thù lao, phụ cấp và kinh phí hoạt động dự kiến năm 2022

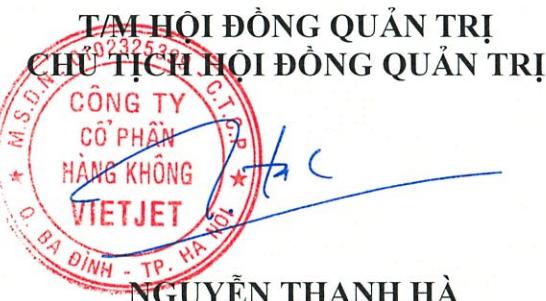
Đơn vị tính: đồng

STT	Danh mục	Số tiền
1	Thù lao HĐQT	10.000.000.000
2	Kinh phí hoạt động của HĐQT	5.000.000.000
3	Quỹ công tác xã hội từ thiện và cộng đồng	5.000.000.000
Tổng cộng		20.000.000.000

- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định hình thức, mức thù lao, phụ cấp cụ thể của từng thành viên HĐQT.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng.



Số 04-22/VJC-HĐQT-TT

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH*VV: Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi*Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VIETJET****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 219/2013/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 26 tháng 12 năm 2013 về quản lý vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh;
- Thông tư 17/2013/TT-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành ngày 16 tháng 7 năm 2013 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh; và
- Điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua (như được sửa đổi tại từng thời điểm).

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) của Vietjet trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông (“DHĐCĐ”) thông qua:

I. Báo cáo tình hình thực hiện Phương án phát hành trái phiếu Quốc tế

Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 04-21/VJC-ĐHĐCĐ-NQ ngày 29/06/2021 đã thông qua phương án phát hành trái phiếu quốc tế của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet.

Trong năm 2021, HĐQT đã tiến hành triển khai các hạng mục công việc chi tiết để thực hiện các tài liệu chào bán, tiếp cận và trao đổi thông tin với các nhà đầu tư tiềm năng. Tuy nhiên, do các điều kiện thị trường chưa thuận lợi và chưa đảm bảo quyền lợi cao nhất cho cổ đông, HĐQT đã tạm hoãn triển khai phương án phát hành trái phiếu quốc tế.

II. Phương án phát hành trái phiếu năm 2022

HĐQT đề xuất DHĐCĐ thông qua Phương án phát hành trái phiếu và giao cho HĐQT quyết định với nội dung cơ bản như sau:

Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi (“**Phương án Phát hành**”) này là cơ sở cho việc phát hành Trái phiếu riêng lẻ hoặc phát hành trái phiếu đại chúng. Trái phiếu có thể bao gồm điều



khoản về việc thực hiện quyền chọn nhận cổ phiếu của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (“Vietjet”) niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (mã chứng khoán: VJC do Tổ chức phát hành phát hành, sở hữu; và/hoặc phần vốn góp vào Công ty con, Công ty thành viên; xác định nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ chức phát hành với tổng giá trị mệnh giá tối đa là 6.960 tỷ đồng (Sáu ngàn chín trăm sáu mươi tỷ đồng) và/hoặc (tính theo tỷ giá quy đổi VND/USD 23.200) là 300.000.000 USD (*Ba trăm triệu Đô la Mỹ*) (“Trái phiếu”) của Vietjet (“Tổ chức Phát hành”).

Phương án Phát hành này chỉ quy định các điều kiện chính của Trái phiếu và các nội dung căn bản khác liên quan đến việc phát hành. Các điều kiện cụ thể của Trái phiếu cùng các nội dung khác của việc phát hành và/hoặc niêm yết Trái phiếu sẽ được quy định cụ thể tại các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu, các hợp đồng, thỏa thuận và văn bản khác được ký bởi Tổ chức Phát hành nhằm mục đích phát hành Trái phiếu.

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành

- Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
- Tên tiếng Anh: Vietjet Aviation Joint Stock Company
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 302/3, Phó Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số được cấp bởi Phòng Đăng ký Doanh nghiệp của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội Mã số 0102325399 vào ngày 23 tháng 7 năm 2007 và được sửa đổi và bổ sung tại từng thời điểm.
- Vốn điều lệ: 5.416.113.340,000 đồng (Năm nghìn bốn trăm mươi sáu tỷ một trăm mươi ba triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

2. Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh

2.1 Một số chỉ tiêu tài chính

Đvt: Triệu đồng

Hạng mục	BCTC 2019 đã kiểm toán	BCTC 2020 đã kiểm toán	BCTC 2021 đã kiểm toán	Sau khi phát hành Trái phiếu
Vốn chủ sở hữu (*)	14.902.831	14.978.399	16.854.210	16.854.210
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.807.345	68.665	79.659	
Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	0,04	0,06	0,50	0,91
Lỗ/lãi lũy kế (trường hợp lỗ, nếu cụ thể lỗ trong năm tài chính và lỗ lũy kế)	11.520.659	11.589.250	11.281.433	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	25.55%	0,46% (*)	0,47% (*)	

(Nguồn: BCTC hợp nhất Kiểm toán năm 2021)

(*) Do ảnh hưởng covid-19

3. Các điều kiện và điều khoản chính của trái phiếu

Hình thức phát hành	:	Phát hành riêng lẻ hoặc Phát hành đại chúng
Loại tiền tệ phát hành và thanh toán gốc và lãi của Trái phiếu.	:	Do HĐQT quyết định và được quy định cụ thể trong các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu.
Tổng giá trị phát hành	:	Tổng giá trị phát hành 6.960 tỷ đồng (Sáu ngàn chín trăm sáu mươi tỷ đồng) và /hoặc (tính theo tỷ giá quy đổi VND/USD 23.200) là 300.000.000 USD (Ba trăm triệu Đô la Mỹ), được phát hành thành 01 (một) đợt hay (nhiều) đợt phát hành Trái phiếu.
Mục đích sử dụng vốn thu được từ phát hành Trái phiếu	:	Tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu dự kiến sẽ được sử dụng cho những hoạt động sau: (i) Đầu tư và thuê mua tàu bay (ii) Đầu tư và thuê mua động cơ; (iii) Bổ sung nguồn thanh khoản và vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Vietjet.
Thời điểm phát hành	:	Dự kiến thời điểm phát hành cụ thể sẽ được quyết định bởi HĐQT và phụ thuộc vào điều kiện thị trường và chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
Thời hạn	:	Dự kiến 3 (ba) đến 5 (năm) năm kể từ thời điểm phát hành theo phê duyệt của HĐQT phụ thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm phát hành Trái phiếu.
Lãi suất	:	Có thể là lãi suất cố định, thả női hoặc kết hợp giữa lãi suất cố định và thả női theo phê duyệt của HĐQT phụ thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm phát hành Trái phiếu.
Phương thức thanh toán lãi, gốc	:	Phương thức thanh toán lãi và gốc sẽ được điều chỉnh linh hoạt dựa vào tình hình thị trường tại thời điểm phát hành.
Phương thức phát hành	:	Do HĐQT quyết định trên cơ sở tình hình thị trường tại thời điểm phát hành Trái phiếu.
Tính chất	:	Trái phiếu xác lập nghĩa vụ thanh toán trực tiếp của Tổ chức phát hành và có thứ tự thanh toán ít nhất ngang bằng với các khoản nợ không có bảo đảm khác của Tổ chức Phát hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán theo quy định của pháp luật và/hoặc theo các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái phiếu)

02325399
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VÀNG KHÔNG
VIETJET
ĐỊNH - TP.

Mệnh giá	:	Do HĐQT quyết định và được quy định cụ thể trong các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu.
Niêm yết Trái phiếu	:	Do HĐQT quyết định và được quy định cụ thể trong các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu.
Quyền chọn nhận cổ phiếu	:	Trái phiếu là Trái phiếu chuyển đổi có thể bao gồm điều khoản về việc thực hiện quyền chọn nhận cổ phiếu Vietjet niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (mã chứng khoán: VJC) do Tổ chức phát hành phát hành, sở hữu và /hoặc phần vốn góp vào Công ty con, Công ty thành viên.
Giá thực hiện quyền chọn nhận cổ phiếu	:	Do HĐQT quyết định trên cơ sở các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu và trên cơ sở xem xét giá thị trường cổ phiếu của VJC tại thời điểm phát hành. Trong trường hợp chuyển đổi thành phần góp vốn vào Công ty con, Công ty thành viên trên cơ sở định giá giá trị phần vốn góp tại Công ty con/Công ty thành viên được định giá bởi một đơn vị độc lập có chức năng định giá theo quy định của Luật.
Điều chỉnh giá thực hiện quyền chọn	:	Giá thực hiện quyền chọn nhận cổ phiếu có thể được điều chỉnh để đảm bảo tỷ lệ sở hữu cổ phần dự kiến của trái chủ để khi thực hiện quyền chọn không bị pha loãng.
Tỷ lệ thực hiện quyền chọn nhận cổ phiếu	:	Trong trường hợp, Trái phiếu có điều khoản về việc thực hiện quyền chọn nhận cổ phiếu Vietjet, tỷ lệ thực hiện quyền chọn nhận cổ phiếu sẽ được HDQT tính toán dựa trên giá thực hiện quyền chọn vào từng thời điểm.
Giai đoạn thực hiện quyền chọn nhận cổ phiếu	:	Do HĐQT quyết định và được quy định cụ thể trong các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu.
Đối tượng phát hành	:	Các nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân phù hợp với quy định của pháp luật.
Công bố thông tin	:	Tổ chức Phát hành cam kết công bố thông tin liên quan đến Trái phiếu theo quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam và thị trường phát hành.
Mua lại Trái phiếu trước hạn	:	Người sở hữu Trái phiếu có quyền yêu cầu Tổ chức Phát hành mua lại các Trái phiếu vào cuối năm thứ 2 hoặc 3 kể từ ngày phát hành tại một mức giá xác định.

Tổ chức Phát hành có quyền mua lại Trái phiếu từ cuối năm thứ 2 hoặc 3 nếu giá cổ phiếu cao hơn một mức giá nhất định.

Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

: Được nhận thanh toán lãi và gốc Trái phiếu đúng thời hạn và các quyền, trách nhiệm khác quy định cụ thể trong các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến khoản phát hành Trái phiếu.

Quyền và trách nhiệm của doanh nghiệp phát hành

: Được nhận tiền mua Trái phiếu đúng thời hạn và các quyền, trách nhiệm khác quy định cụ thể trong các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến khoản phát hành Trái phiếu.

Các điều khoản khác

: Các điều khoản khác sẽ được quy định cụ thể trong các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu và các hợp đồng và thỏa thuận sẽ được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái phiếu theo Phương án Phát hành này và HĐQT quyết định theo quy định của pháp luật.

HĐQT có quyền giao/ủy quyền cho các cá nhân khác để quyết định các vấn đề được giao/được ủy quyền cho HĐQT theo Phương án Phát hành này.

4. Mục đích sử dụng vốn

Tỷ giá USD/VND: 23.200

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (ĐVT: triệu USD)	Số tiền (ĐVT: ngàn tỷ VND)
1	Đầu tư, PDP, thuê, mua tàu bay	150	3.480
2	Đầu tư, thuê, mua động cơ, trang thiết bị, sửa chữa tàu bay	50	1.160
2	Bổ sung nguồn thanh khoản và vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Vietjet	100	2.320
Tổng		300	6.960

5. Kế hoạch bố trí nguồn vốn, phương thức thanh toán gốc và lãi và xử lý các rủi ro tài chính

5.1 Phương thức thanh toán gốc và lãi

Tiền gốc Trái phiếu sẽ được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn; lãi Trái phiếu sẽ được thanh toán nửa năm một lần (trừ khi Trái phiếu được mua lại trước hạn theo như quy định tại các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu).

Tổ chức Phát hành dự định sử dụng các nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ chức Phát hành để thanh toán tiền lãi và tiền gốc Trái phiếu khi đáo hạn, cụ thể:

- i. Đối với tiền lãi Trái phiếu thanh toán nửa năm một lần: sẽ được Tổ chức Phát hành thu xếp từ nguồn tiền cổ tức tích lũy hoặc nguồn vốn tự có nhận được từ Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet được phân chia hàng năm;
- ii. Đối với tiền gốc Trái phiếu thanh toán vào cuối kỳ hạn: sẽ được Tổ chức Phát hành thu xếp từ lợi nhuận thu tích lũy được từ Vietjet và các Công ty con, Công ty Thành viên cùng với lợi nhuận thu được từ các dự án mà Tổ chức Phát hành là chủ đầu tư.

5.2 Kiểm soát rủi ro tài chính

Tổ chức Phát hành sẽ chủ động giám sát dòng tiền cũng như các nhu cầu vốn khác để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán nợ đói với Trái phiếu, kể cả khả năng tham gia các giao dịch phòng ngừa rủi ro tỷ giá trong tương lai. Hiện tại, Tổ chức Phát hành tin rằng mình có đầy đủ tiềm lực kinh tế và dòng tiền để thanh toán các khoản liên quan đến Trái phiếu.

III. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Việc sửa đổi, bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Phương án Phát hành này (nếu cần thiết) sẽ do HĐQT (hoặc người được ủy quyền hợp lệ) quyết định.

Trân trọng kính trình./.

- Nơi nhận:**
- Như trên;
 - VP.HĐQT



Số: 05-22/VJC-HĐQT-TT

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH*(V/v: Phương án tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet)*

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VIETJET

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (“Vietjet”)
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh, nhu cầu huy động vốn của Vietjet và bản chào của Đối tác

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) của Vietjet trân trọng kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCD”) thông qua:

1. Báo cáo tình hình thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 02-21/VJC-ĐHĐCD-NQ ngày 29/06/2021 đã thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet.

Trong năm 2021, HĐQT đã tiến hành triển khai các hạng mục công việc chi tiết để thực hiện tiếp cận và trao đổi thông tin với các nhà đầu tư tiềm năng trong và ngoài nước. Sau quá trình làm việc, HĐQT đã đạt được những thỏa thuận ban đầu và đang trong quá trình hoàn tất các thủ tục pháp lý liên quan với các nhà đầu tư. Giá trị thương vụ tăng vốn dự kiến đạt từ 300 triệu USD.

2. Bổ sung thông tin Phương án tăng vốn điều lệ để tiếp tục triển khai trong năm 2022**2.1 Mục đích:**

Nâng cao năng lực tài chính, quy mô hoạt động và năng lực cạnh tranh của Vietjet; tạo cơ sở cho việc phát triển bền vững, an toàn và hiệu quả của Vietjet sau đại dịch và cho phép Vietjet thực hiện thành công chiến lược phát triển bền vững.

2.2 Nội dung cơ bản:

HĐQT đề xuất ĐHĐCD thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phê duyệt các phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Vietjet và giao cho HĐQT quyết định với nội dung cơ bản như sau:

❖ Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ:

- Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
- Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: VJC
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Phương thức phát hành: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Tổng số cổ phiếu chào bán: Tối đa 54.161.133 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành tối đa (theo mệnh giá): 541.611.330.000 đồng, tương đương 10% vốn điều lệ.
- Giá chào bán cổ phiếu: ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định giá chào bán không thấp hơn giá đóng cửa bình quân 30 phiên giao dịch liên tiếp trên thị trường trước thời điểm chào bán, đảm bảo quyền lợi của Cổ Đông và quy định về giá chào bán.
- Đối tượng chào bán: Nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- Thời điểm chào bán: Trong năm 2022 – 2023 sau khi được UBCKNN chấp thuận. Thời gian thực hiện cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu được chào bán thành công trong đợt chào bán này sẽ hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và sẽ không hạn chế chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp với nhau.
- Mục đích sử dụng vốn:

Tỷ giá USD/VND: 23.200

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (ĐVT: triệu USD)	Số tiền (ĐVT: tỷ VND)
1	Đầu tư, PDP, thuê, mua tàu bay	200	4.640
2	Đầu tư, thuê, mua động cơ, trang thiết bị, sửa chữa tàu bay	50	1.160
2	Bổ sung nguồn thanh khoản và vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Vietjet	50	1.160
Tổng		300	6.960

- Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện

dự án: Công ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

- Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết: Ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối cho các đối tượng khác

- Đăng ký lưu ký và giao dịch cổ phiếu phát hành thêm: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (“HOSE”) theo đúng quy định pháp luật.

- Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Ủy quyền cho HĐQT thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp căn cứ vào kết quả chào bán cổ phiếu tại phương án phát hành này.

- Sửa đổi Điều lệ Công ty: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phiếu đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu theo phương án nêu trên.

2.3 Nội dung trình:

HĐQT kính trình ĐHĐCD thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ số 25399 - C.T.G.P
và ủy quyền cho HĐQT quyết định:

- a) Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ nêu tại mục (2.2) sau đây gọi là (“Phương Án”);
- b) Phê duyệt việc đăng ký bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán thành công theo (“Phương Án”) tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)
- c) Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ trên cơ sở kết quả chào bán thành công; sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ghi nhận vốn điều lệ mới của Vietjet.
- d) Giao và ủy quyền toàn bộ cho HĐQT:

(i) Quyết định các vấn đề cụ thể nêu trong “Phương Án”, kể cả hồ sơ chào bán, thời điểm chào bán, số cổ phiếu được chào bán cụ thể trong phạm vi số cổ phiếu được quyền chào bán, giá chào bán cổ phiếu và lựa chọn nhà đầu tư chào bán; phê duyệt nội dung, việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu giao dịch ký với nhà đầu tư liên quan đến việc mua, bán cổ phiếu theo Phương Án, thiết lập mối quan hệ hợp tác/chiến lược với nhà đầu tư và quyền lợi của nhà đầu tư (nếu có);

(ii) Ủy quyền cho HĐQT thực hiện xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và nhà đầu tư chiến lược. HĐQT được ủy quyền cho Công ty chứng khoán thực hiện việc xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;

(iii) Ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo luật định;

- (iv) Lựa chọn đơn vị tư vấn phù hợp nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và lợi ích của Công ty;
- (v) Quyết định kế hoạch và mục đích sử dụng vốn thu được nhằm đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế kinh doanh của Vietjet;
- (vi) Quyết định việc nộp hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; và
- (vii) Quyết định mọi vấn đề và thực hiện mọi thủ tục, công việc cần thiết khác để triển khai thành công “Phương Án” bao gồm đăng ký bổ sung cổ phiếu tại VSD; niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HOSE, đăng ký việc tăng vốn điều lệ trên cơ sở số cổ phiếu chào bán thành công tại cơ quan đăng ký kinh doanh, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty theo vốn điều lệ mới, công bố thông tin liên quan đến việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo “Phương Án”.

HĐQT được giao/ủy quyền cho Người Đại Diện theo pháp luật triển khai thực hiện các công việc hay quyết định/ ủy quyền các vấn đề được giao trên đây.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP>HĐQT



**CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET**

--- 03°00 ---

Số: 06 - 22/VJC-HĐQT-TT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

--- 03°00 ---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

Về việc Uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022

Hội đồng Quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm cho Công ty trong năm 2022 với danh sách đề xuất bao gồm:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).

Đây là bốn Công ty kiểm toán hàng đầu và thuộc danh sách các Công ty kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các công ty niêm yết, hoàn toàn độc lập với Công ty và độc lập với các cán bộ quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN THANH HÀ

Số: 07 - 22/VJC-HĐQT-TT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH*V/v: Bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027***Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG***Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet;
- Thông báo số 02-22/VJC-HĐQT về việc thực hiện quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCD**”) thông qua việc bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027, cụ thể như sau:

I. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027

Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị: 08 (tám) thành viên, trong đó có 02 (hai) thành viên độc lập.

II. Danh sách ứng cử viên dự kiến bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027

TT	Thông tin ứng cử viên	Chức danh hiện tại	Chức danh dự kiến bầu
1	Bà Nguyễn Thanh Hà	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT
2	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó Chủ tịch HĐQT Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Thanh Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT
4	Ông Đinh Việt Phương	Thành viên HĐQT Giám đốc Điều hành	Thành viên HĐQT
5	Ông Lưu Đức Khánh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT
6	Ông Chu Việt Cường	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT
7	Ông Donal Joseph Boylan	Thành viên độc lập HĐQT	Thành viên độc lập HĐQT
8	Ông Nguyễn Anh Tuấn		Thành viên độc lập HĐQT

(Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên thuộc danh sách trên được đính kèm theo Tờ trình này)

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận

- Như trên;
- VP.HDQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THANH HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SO SÁNH LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Nguyễn Thị Phương Thảo
- Họ và tên thường gọi: Nguyễn Thị Phương Thảo
- Bí danh: Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 07/06/1970
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Số 52 Ngô Thị Nhậm, Phường Ngô Thị Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Địa chỉ theo căn cước công dân: Số 52 Ngô Thị Nhậm, Phường Ngô Thị Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Địa chỉ cư trú hiện nay: Số 40 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.
- Số hộ chiếu: C6705555 cấp ngày 20/02/2019 do Cục Quản lý Xuất Nhập Cảnh cấp.



2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông: 12/12
- Học hàm, học vị:

Thời gian	Tên, địa chỉ trường	Chuyên ngành	Bằng cấp
09/1988 – 06/1992	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Phêklanôp – Liên bang Nga	Kinh tế lao động	Cử nhân
09/1993 – 06/1997	Học viện Kinh doanh Quốc tế Matxcova – Liên bang Nga	Tài chính và tín dụng	Cử nhân
09/1993 – 06/1997	Đại học Nghệ thuật hiện đại	Truyền thông	Cử nhân
09/1997 – 06/1999	Học viện Mendeleev – Liên bang Nga	Hóa học (Điều khiển học tự động)	Tiến sĩ

3. Quá trình công tác

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay:

STT	Thời gian (tháng/năm - tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú
1	07/1988 - 08/1988	Chuẩn bị nhập học			
2	09/1988 - 06/1992	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Phêklanôp – Liên bang Nga	Không	- Giáo dục - Sinh viên	
3	01/1992 - 12/2007	Công ty Cổ phần Sovico	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	- Đầu tư tài chính, bất động sản, công nghiệp - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	
4	01/1992 - 11/2008	Công ty Cổ phần Sovico Moscow	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	- Đầu tư tài chính, bất động sản, công nghiệp - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	
5	09/1993 - 06/1997	Học viện Kinh doanh Quốc tế Matxcova – Liên Bang Nga	Không	- Giáo dục - Sinh viên	
6	09/1993 - 06/1997	Đại học Nghệ thuật hiện đại	Không	- Giáo dục - Sinh viên	
7	09/1997 - 04/1999	Học viện Mendeleev – Liên Bang Nga	Không	- Giáo dục - Nghiên cứu sinh	
8	01/2003 - nay	Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (tiền thân là Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP. Hồ Chí Minh)	Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Quản trị	- Tài chính – ngân hàng - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Quản trị	
9	01/2005 - 12/2005	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB)	Cổ đông – Sáng lập viên	- Tài chính – Ngân hàng - Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ của cổ đông	
10	01/2006 - 12/2006	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)	Thành viên Hội đồng Quản trị	- Tài chính – Ngân hàng - Thành viên Hội đồng Quản trị	
11	01/2007 - nay	Công ty cổ phần Hàng không Vietjet	Tổng Giám đốc	- Vận tải hàng không - Tổng Giám đốc	
12	01/2008 - 06/2021	Công ty Cổ phần Sovico	Chủ tịch	- Đầu tư tài chính, bất động sản, công nghiệp	

STT	Thời gian (tháng/năm - tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú
			Hội đồng Quản trị	- Chủ tịch Hội đồng Quản trị	
13	11/2013 - 05/2015	Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDFinance)	Chủ tịch Hội đồng Thành viên	- Tài chính – ngân hàng - Chủ tịch Hội đồng Thành viên	Công ty con của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh
14	05/2015 – nay	Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON (tiền thân là HDFinance)	Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng thành viên	- Tài chính – ngân hàng - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Thành viên	Công ty con của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh
15	07/2019 – nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Sovico	Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	- Đầu tư tài chính, bất động sản, công nghiệp - Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	
16	03/2019 – nay	Công ty TNHH Đầu tư Hướng Dương Sunny	Chủ tịch Hội đồng Thành viên	- Tư vấn đầu tư - Chủ tịch Hội đồng Thành viên	
17	03/2020 – nay	Công ty TNHH GalaxyOne	Chủ tịch Hội đồng Thành viên	- Dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy tính - Chủ tịch Hội đồng Thành viên	

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính: Không.

4. Năng lực hành vi dân sự: Đầy đủ năng lực hành vi dân sự

4a. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này): Không

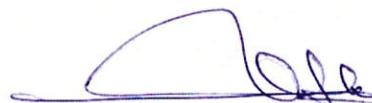
5. Cam kết trước pháp luật

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;
- Không phải là Tổng Giám đốc, thành viên HDQT, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác; không được đồng thời làm thành viên HDQT của trên năm (05) công ty khác (đối với công ty niêm yết);
- Không từng là thành viên HDQT hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai



NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO

(Chứng thực chữ ký của người khai)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YÊU LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Nguyễn Thanh Hùng
- Họ và tên thường gọi: Nguyễn Thanh Hùng
- Bí danh: Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 15/04/1967
- Nơi sinh: Châu Thành, Bến Tre
- Quốc tịch/các quốc tịch(nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: 65/2 Thủ Khoa Huân, P.Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ theo căn cước công dân: 65/2 Thủ Khoa Huân, P.Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ cư trú hiện nay: Khu Biệt thự Kim Long; KB 01, Đường Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiêng, Nhà Bè, TPHCM
- Số căn cước công dân: 083067007685 cấp ngày 21/12/2021 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.



2. Trình độ học vấn

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Học vị
1984 -1985	Trường Đại học Nguyễn Chí Thanh, TP.Hồ Chí Minh		Sinh viên
1985 - 1991	Đại học Bách Khoa tại Kharkov – Ukraine (Liên Xô)		Sinh viên
1992 - 1995	Học viện Hàn Lâm Khoa học Nga tại Moscow (LB Nga).	Tiến sĩ	Tiến sĩ

- Giáo dục phổ thông: 12/12

3. Quá trình công tác

Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay:

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú
1	1980 - 1984	Học trường cấp 3 Bùi Thị Xuân, Q.1, TP.Hồ Chí Minh	Học sinh		

2	1984-1985	Trường Đại học Nguyễn Chí Thanh	Sinh viên		
3	1985 - 1991	Đại học Bách Khoa tại Kharkov-Ucraina (Liên Xô)	Sinh viên		
4	1992 - 1995	Bảo vệ luận án Tiến sĩ tại Học viện Hàn Lâm Khoa học Nga tại Moscow (LB Nga).	Tiến sĩ		
5	1995 -2003	Công ty Sovico tại Moscow, Liên Bang Nga	Chủ tịch	Đầu tư	
6	2003 - nay	Công ty CP Hàng Không VietJet, 60A Trường Sơn, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Hàng không	

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính: Không.

4. Năng lực hành vi dân sự: Đầy đủ năng lực hành vi dân sự

4a. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này): Không

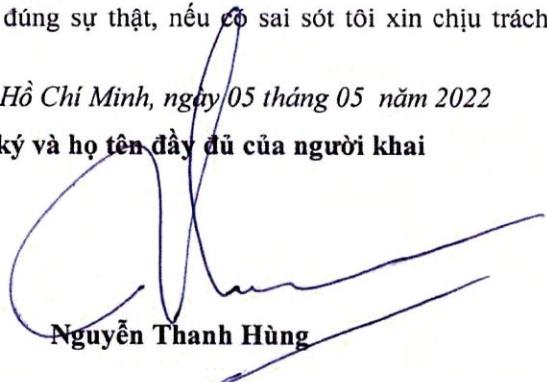
5. Cam kết trước pháp luật

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;
- Không phải là Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác; không được đồng thời làm thành viên HĐQT của trên năm (05) công ty khác (đối với công ty niêm yết);
- Không từng là thành viên HĐQT hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2022

Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai



Nguyễn Thành Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YÊU LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Nguyễn Thanh Hà
- Họ và tên thường gọi: Nguyễn Thanh Hà
- Bí danh: Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 13/08/1950
- Nơi sinh: Quảng Điền, Thừa Thiên Huế
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: 91 Lý Nam Đé, Hà Nội
- Địa chỉ theo căn cước công dân: 91 Lý Nam Đé, Hà Nội
- Địa chỉ cư trú hiện nay: 47A Phan Đình Phùng, Hà Nội
- Số căn cước công dân: 011756845 cấp ngày 17/04/2007 do Công an Thành phố Hà Nội cấp.



2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông: 12/12
- Học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Học vị
1969 - 1974	ĐH Tổng hợp Hà Nội	Khoa Vật lý	Cử nhân
1978 - 1982	ĐH Kinh tế Quốc dân	Kinh tế	Cử nhân
1983-1985	Liên Xô	Kinh tế nâng cao	Thạc sỹ

3. Quá trình công tác

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay:

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ	Ghi chú
1	1975-1978	Nhà máy sản xuất bán dẫn - Bộ Quốc Phòng.	Trưởng phòng tổ chức lao động tiền lương	
2	1995-1998	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư	
3	1999-2000	Cục HKVN	Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư	
4	2001-2005	Cục HKVN	Cục phó	
5	2007-2008	Công ty CP HK Vietjet	Thành viên BKS	
6	2009-2011	Công ty CP HK Vietjet	Thành viên HĐQT	
7	2012 - nay	Công ty CP HK Vietjet	Chủ tịch HĐQT	

4. Năng lực hành vi dân sự: Đầy đủ năng lực hành vi dân sự

4a. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này): Không

5. Cam kết trước pháp luật

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác; không được đồng thời làm thành viên HĐQT trên năm (05) cho công ty khác (đối với công ty niêm yết);
- Không từng là thành viên HĐQT hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai



NGUYỄN THANH HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SO SÁNH LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Đinh Việt Phương
- Họ và tên thường gọi: Đinh Việt Phương
- Bí danh: Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 19/2/1969
- Nơi sinh: Phú Vang, Thừa Thiên Huế
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Số 8 Đường 6 TT F361 Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội
- Địa chỉ theo căn cước công dân: Số 8 Đường 6 TT F361 Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội
- Địa chỉ cư trú hiện nay: Số 8 Đường 6 TT F361 Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội
- Số căn cước công dân: 001069000351 cấp ngày 31/05/2013 do Cục Cảnh Sát - DKQL cư trú và DLQG về dân cư



2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông: 12/12
- Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Học vị
1985 - 1990	Đại Học Hàng Hải		Cử nhân
1990 - 1994	Học Viện Giao Thông Đường Thủy, Matxcova	Vận Tải Hỗn	Tiến Sĩ
2005 - 2007	Trung Tâm Pháp Việt Đào Tạo Về Quản Lý	Quản Trị Kinh Doanh	Chuyên tu

3. Quá trình công tác

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay:

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú
1	1987 -1990	Tốt Nghiệp ĐH và Chuẩn bị Du Học tại Matxcova	Sinh Viên		
2	1991-2006	Công ty Cổ Phần Sovico	Phó TGĐ Phụ trách đầu tư	Tập đoàn đa ngành	

3	2006-2012	Tổng Cty công nghiệp ô tô Việt Nam (Vinamotor) – Bộ GTVT	Phó TGĐ - Thành viên Hội đồng quản trị	Sản xuất ô tô, sản phẩm cơ khí Vận tải & các lĩnh vực khác	
4	2006-Nay	Công ty Cổ Phần Sovico	Phó Tổng Giám đốc	Tập đoàn đa ngành	
5	2012-2020	Công ty Cổ phần Hàng không VietJet	Phó Tổng Giám đốc phát triển kinh doanh	Vận chuyển Hàng Không	
6	2020-Nay	Công ty Cổ phần Hàng không VietJet	Phó TGĐ Thường Trực – Giám đốc Điều Hành	Vận chuyển Hàng Không	

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính: **Không**.

4. Năng lực hành vi dân sự: Đầy đủ năng lực hành vi dân sự

4a. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này): Không

5. Cam kết trước pháp luật

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;
- Không phải là Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác; không được đồng thời làm thành viên HĐQT của trên năm (05) công ty khác (đối với công ty niêm yết);
- Không từng là thành viên HĐQT hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 5 năm 2022

Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai



ĐINH VIỆT PHƯƠNG

(Chứng thực chữ ký của người khai)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Lưu Đức Khánh
- Họ và tên thường gọi: Lưu Đức Khánh
- Bí danh: Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 02/09/1960
- Nơi sinh: Cẩm Xá, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: 617/41A Nguyễn Kiệm, P.9, Q.Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ theo căn cước công dân: 617/41A Nguyễn Kiệm, P.9, Q.Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ cư trú hiện nay: 617/41A Nguyễn Kiệm, P.9, Q.Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
- Số căn cước công dân: 001060044164 cấp ngày 17/08/2021 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.



2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông: 12/12
- Học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Học vị
1979 - 1984	ĐH Bách khoa LVOB - Nga	Thiết bị Điện tử và Bán dẫn	Thạc sỹ
1989 - 1993	ĐH Kinh tế TP.HCM	Kinh tế ngoại thương	Cử nhân
1992 - 1996	ĐH New England - Úc	QTKD Quốc tế	Thạc sỹ

3. Quá trình công tác

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay:

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú
1	09/1978 - 09/1979	Ở nhà (chuẩn bị việc đi du học)			
2	09/1979 - 09/1984	ĐH Bách khoa LVOB - Nga	Sinh viên	- Giáo dục - Sinh viên	
3	09/1984 - 12/1987	Quân đội		- Quân đội	
4	01/1988 - 01/1995	Công ty CCL Sài Gòn (thuộc Saigon Tourist)	Phó Tổng Giám đốc	- Vận tải đường bộ khác - Phó Tổng Giám đốc	
5	02/1995 - 08/1995	Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	Giám đốc	- Tài chính Ngân hàng - Giám đốc	
6	09/1995 - 02/2006	Ngân hàng HSBC (Việt Nam)	Giám đốc chiến lược	- Tài chính Ngân hàng - Giám đốc chiến lược	
7	03/2006 - 11/2006	Ngân hàng TMCP Kỹ thương (Techcombank)	Phó Tổng Giám đốc	- Tài chính Ngân hàng - Phó Tổng Giám đốc	
8	12/2006 - 11/2008	Ngân hàng TMCP An Bình (AB Bank)	Tổng Giám đốc	- Tài chính Ngân hàng - Tổng Giám đốc	
9	12/2008 - 02/2009	Công ty Cổ phần Sovico	Giám đốc	- Đầu tư tài chính, bất động sản, công nghiệp - Giám đốc	
10	03/2009 đến nay	Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP. Hồ Chí Minh (nay là Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh) (HDBank)	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	- Tài chính Ngân hàng - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	
11	06/2011 - 09/2020	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Giám đốc Điều hành Thành viên Hội đồng Quản trị	- Vận tải hàng không - Giám đốc điều hành	
12	09/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Thành viên Hội đồng Quản trị	- Vận tải hàng không - Thành viên Hội đồng Quản trị	
13	03/2010 đến nay	Quỹ đầu tư Chứng khoán Việt Nam VFMVF1 (nay là Quỹ Đầu tư Chứng khoán Năng động DC)	Chủ tịch Ban Đại diện	- Đầu tư chứng khoán - Chủ tịch Ban Đại diện	
14	06/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn	Thành viên Hội đồng Quản trị	- Dịch vụ mặt đất - Thành viên Hội đồng Quản trị	

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính: Không.

4. Năng lực hành vi dân sự: Đây đủ năng lực hành vi dân sự

4a. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này): Không

5. Cam kết trước pháp luật

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;
- Không phải là Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác; không được đồng thời làm thành viên HĐQT của trên năm (05) công ty khác (đối với công ty niêm yết);
- Không từng là thành viên HĐQT hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 05 năm 2022

Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai



LUU ĐỨC KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **NGUYỄN ANH TUẤN** Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 09/09/1960 Nơi sinh: Hà Nội
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Giấy CMND số: 010961912 cấp ngày: 15/08/2006 tại Hà Nội
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 36A, Lý Nam Đế - Hà Nội
6. Chỗ ở hiện tại: Số 36A, Lý Nam Đế - Hà Nội
7. Trình độ văn hoá: 10/10
8. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Viện Công nghệ Châu Á (AIT).
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỹ luật
1978 - 1983	Đại học Ngoại giao	Quan hệ Quốc tế		
1994 - 1995	Học viện Kinh tế Colorad, Hoa Kỳ	Cao học Kinh tế		
1995 - 1996	Đại học Hawai	Cao học QTKD		
2002 - 2004	Viện Công nghệ Châu Á – AIT	Thạc sỹ QTKD		

10. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỹ luật
Từ 9/1978 đến 1/1990	Bộ Nội Vụ	Thượng úy, P8/A13		
Từ 2/1990 đến 12/1996	Công ty Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu	Chuyên viên		
Từ 1/1997 đến 3/1997	Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí, thuộc, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.	Chuyên viên		
Từ 4/1997 đến 1/1998	Công ty Bảo hiểm Dầu khí, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.	Phụ trách phòng Kế hoạch Đầu tư		
Từ 2/1998 đến 10/2006	Công ty Bảo hiểm Dầu khí	Phó giám đốc		
Từ 11/2006 đến 2/2007	Công ty Bảo hiểm Dầu khí	Tổng giám đốc		

Từ 3/2007 đến 12/2008	Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam, thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam..	Ủy viên HĐQT/Tổng giám đốc	Chiến sỹ thi đua toàn quốc	
Từ 01/2009 đến 28/07/2011	Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.	Chủ tịch HĐQT	Huân chương Lao động hạng Nhì	
Từ 29/07/2011 đến 3/2019	Công ty cổ phần PVI (chuyển đổi từ Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam), Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.	Chủ tịch HĐQT PVI kiêm Chủ tịch HĐTV Tổng Công ty Bảo hiểm PVI, Công ty Cổ phần PVI	Huân chương Lao động hạng Nhất (Năm 2013)	
Từ 3/2019 đến 10/2020	Công ty cổ phần PVI – PVI Holdings	Thành viên HĐQT PVI (Từ tháng 3/2019), Chủ tịch HĐQT Tổng công ty CP Tái Bảo hiểm PVI (từ 5/2020 đến 2/2021), Thành viên HĐQT PVIRE		
Từ 11/2020 đến nay	Công ty Bảo hiểm HDI, thuộc Tập đoàn Sovico	Phó Chủ tịch Công ty		

11. Quan hệ thân nhân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố đẻ	Nguyễn Quang Phục	1926	Hà Nội	Nghỉ hưu	
Mẹ đẻ	Phạm Thị Loan	1927	Hà Nội	Nghỉ hưu	Đã mất
Vợ	Chu Minh Châu	1960	Số 36A, Lý Nam Đé - Hà Nội	Nguyên Phó phòng PB11, Công an Tp. Hà Nội	Công an Thành phố Hà Nội đã nghỉ hưu
Con	Nguyễn Hà Thu	1988	Số 36A, Lý Nam Đé - Hà Nội		
	Nguyễn Phúc Anh	1995	Số 36A, Lý Nam Đé - Hà Nội		
Anh/chị/em ruột	Nguyễn Minh Châu	1948	Thái Bình, Hà Nội;	Nghỉ hưu	
	Nguyễn Thu Thủy	1956	Hà Nội	Nghỉ hưu	
	Nguyễn Kim Thanh	1958	Hà Nội	Nghỉ hưu	
	Nguyễn Phương Đông	1962	Hà Nội	Cán bộ	Kinh doanh

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 05 năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



NGUYỄN ANH TUẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YÊU LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: **CHU VIỆT CƯỜNG**
- Họ và tên thường gọi: **CHU VIỆT CƯỜNG**
- Bí danh: **Không**
- Sinh ngày **18 tháng 11 năm 1961**

- Nơi sinh: **Hà Nội**
- Quốc tịch: **Việt Nam**
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu thường trú: **Nhà 48 ngõ 133 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội**
- Địa chỉ cư trú hiện nay: **phòng 12b06 nhà T1 Sun Grand City, 3 Lương Yên, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.**

- Chứng minh nhân dân số: **011660837** cấp ngày 29 tháng 03 năm 2005 tại CA TP.Hà Nội.



2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông: **12/12**
- Học hàm, học vị (liệt kê đầy đủ các bằng cấp)

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Học vị
1980-1987	Đại học Tổng hợp Khaccop, Liên Xô	Kinh tế	Cử nhân / Thạc sỹ
1995-1996	Đại học Sussex, Vương Quốc Anh	Kinh tế Quốc tế	Bằng sau Đại học
2000-2001	MIT Hoa Kỳ, NTU Singapore	Quản trị Kinh doanh	Thạc sỹ

3. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Nghề nghiệp, nơi làm việc
09/1987-05/1992	Cán bộ-Viện Chiến lược Đông Nam Á
06/1992-06/1994	Nghiên cứu viên-Viện Chiến lược Đông Nam Á, Singapore

07/1994-09/1995	Trợ lý Tổng Giám đốc-Tập đoàn Marubeni Nhật Bản
08/1996-08/1999	Phó Tổng Giám đốc-Trung tâm Phát triển KTXH Việt Nam
2000-2001	Thạc sĩ-Đại học NTU, MIT
01/2001-05/2006	Giám đốc Khối E-Banking & Retail-Ngân hàng ANZ
05/2006-09/2008	Tổng Giám đốc-Ngân hàng BNP Paribas - Prevoir JV
09/2008-09/2009	Phó Tổng Giám đốc-Prudential Assurance Ltd
11/2009-Nay	Phó Tổng Giám đốc Điều hành-Công ty CP Sovico holdings
02/2011-Nay	Thành viên HĐQT-Công ty CP Hàng không VietJet

4. Quan hệ gia đình:

Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này (nêu rõ họ và tên, quan hệ, năm sinh, quê quán, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác, nơi ở hiện nay).

Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Nghề nghiệp	Chức vụ đơn vị công tác
Cha: Chu Khiêm	1923	Hưng Yên	Đã mất		
Mẹ: Nguyễn Thị Miễn	1935	Hưng Yên	Đã mất		
Con: Chu Thanh Tịnh	1990	Hưng Yên	Du học Mỹ	Học sinh	

5. Cam kết trước pháp luật

- Tôi xin cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng.
- Tôi xin cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.
- Tôi cam kết sẽ thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước đang xem xét đề nghị chấp thuận làm Thành viên HĐQT của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Người khai ký tên

CHU VIỆT CƯỜNG



Donal Boylan, Partner – BCAP Partners

Donal Boylan is currently a founding partner of BCAP formed in October 2018 to invest in Start-Up Businesses, Aviation, Logistics, Equipment Leasing and Property with a primary focus on Asia (<https://www.bcap.asia>). He also serves as a board director of low cost airline group Vietjet JSC (<https://www.vietjetair.com>), CEO of their affiliated aircraft lessor Angelica, and as a non-executive of Raphael Labs.

He returned to HNA Group in early 2017, as Vice Chairman of publicly listed Bohai Capital Holdings, China's largest independent equipment lessor and CEO of its Hong Kong subsidiary that holds its international assets including global #3 aircraft lessor Avolon and global #2 sea container lessor SEACO. His responsibilities have also extended to sourcing additional equity and debt capital for Bohai and HNA Group companies, and developing additional equipment leasing in supporting of Bohai diversification and China's One Belt One Road policy.

For most of 2016, Donal held the post of CEO of CDB Aviation Lease Finance, the CDB Leasing Aviation Department. CDB Leasing listed its US\$25 billion equipment leasing business on the Hong Kong Stock Exchange in Summer 2016 but will continue with the main policy bank of the Chinese Government – China Development Bank as its controlling shareholder. Mr Boylan's mandate was to support the first public listing of this arm of China's main policy bank. Specifically, to develop a balanced international and mainland China business, improved new order aircraft placement, complete existing portfolio remarketing and selected sales for risk management and profit, and to implement wide ranging personnel and systems development.

Immediately prior to CDB Leasing, Donal was appointed Executive Vice Chairman HNA Group International Company and Bohai Leasing. He developed Hong Kong Aviation Capital for these shareholders as CEO since 2011, growing to an 80+ aircraft portfolio and a ground-breaking transfer of shares to Bohai Leasing, listed on the Shenzhen China stock exchange. HKAC agreed to purchase 70 new Airbus A320 NEO family aircraft in July 2014 and merged with New York listed Avolon in January 2016, following the latter's acquisition by Bohai Leasing.

His role within Bohai Leasing culminated in board member appointments at Avolon (post merger with HKAC), SeaCo (one of the world's leading sea container leasing companies), and TIP (Europe's leading truck trailer lessor). He previously held the role of non-executive director at Path Investments plc (oil & gas investments) which listed on the London Stock Exchange in Spring 2017.

Up to 2008, Donal was Head of Aerospace & Defence, Structured Asset Finance at the Royal Bank of Scotland in London, responsible for global financing of equipment which included corporate jets, super-yachts, helicopters and various infrastructure projects. The RBS corporate jet financing business within 2 years of inception was the market leader in NE Asia and the Middle East. Subsequently, Mr Boylan and partners developed successful mainland Chinese business jet operations.

He was a co-founder of RBS Aviation Capital (currently SMBC Aviation Capital) in 2001 which grew to become top 3 globally within 5 years of inception.

He has 30 years of aerospace and defence industry experience including manufacturers, airlines and aircraft lessors where he held senior engineering and commercial positions.

Following graduation in 1985, Mr. Boylan worked with General Electric as a Power Generation field engineer prior to joining Aer Lingus in an engineering role in 1987.

For Donal, while living in Hong Kong since 2011, home with Mary and 3 children in third level education and commencing early working careers, is Ennis Ireland and his interests include philanthropy (he is Chairman of The Ireland Funds – China www.irelandfunds.org), art, rugby, motor racing and breeding thoroughbred race horses.

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chi tiết của
Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020; và
- Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet ("Điều lệ").

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet ("Công ty") kính trình Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCD") thông qua việc sửa đổi một số ngành, nghề kinh doanh và các công việc liên quan như sau:

1. Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh

- Tại cuộc họp ĐHĐCD năm 2021, ĐHĐCD đã thông qua nội dung sửa đổi ngành nghề kinh doanh và giao cho HĐQT thực hiện việc đăng ký thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh với Sở KHTT Hà Nội, sau đó Công ty đã được cấp Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp số 330670/21 ngày 17/11/2021. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu hoạt động, phát triển của Công ty và phù hợp với Nghị định số 92/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng; Nghị định số 89/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2016/NĐ-CP, theo đó, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài được nâng từ 30% lên 34%. Đồng thời, để đảm bảo tuân thủ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư, Công ty cần phải tiến hành đăng ký thay đổi chi tiết đối với một số ngành nghề kinh doanh hạn chế tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
- Do đó, HĐQT đề xuất ĐHĐCD phê duyệt việc sửa đổi chi tiết một số ngành nghề đã đăng ký trong danh mục ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty. Chi tiết ngành, nghề kinh doanh dự kiến sửa đổi được liệt kê tại Phụ lục 1 - Danh mục ngành, nghề kinh doanh dự kiến sửa đổi đính kèm Tờ trình này.

2. Phê duyệt sửa đổi ngành nghề kinh doanh vào Điều lệ Công ty

- Để triển khai sửa đổi ngành nghề kinh doanh tại Tờ trình này, HĐQT kính trình ĐHĐCD phê duyệt việc cập nhật sửa đổi ngành nghề kinh doanh vào Điều lệ Công ty tại Phụ lục 2 đính kèm Tờ trình này.

3. Chỉ định thực hiện thủ tục thông báo điều chỉnh tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền

- ĐHĐCD chỉ định Bà Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm triển khai các thủ tục đăng ký sửa đổi ngành nghề kinh doanh, xin cấp các giấy phép kinh doanh và bất kỳ thủ tục có liên quan với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các nội dung khác có liên quan theo Tờ trình này.

Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH HÀ

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH DỰ KIẾN SỬA ĐỔI

(Đính kèm Tờ trình số 08-22/VJC-HĐQT-TT
ngày 28 tháng 05 năm 2022 của Hội đồng Quản trị)

1. Điều chỉnh chi tiết các ngành nghề kinh doanh sau đây:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký	Ngành, nghề kinh doanh dự kiến sửa đổi	Mã Ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa. <i>Chi tiết: Đại lý máy móc, thiết bị công nghiệp, tàu thuyền, máy bay; môi giới</i>	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). <i>Chi tiết: Đại lý máy móc, thiết bị công nghiệp, tàu thuyền, máy bay; môi giới</i>	4610
2.	Bán buôn thực phẩm.	Bán buôn thực phẩm. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	4632
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. <i>Chi tiết:</i> <i>Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác</i> <i>Bán buôn dụng cụ y tế</i> <i>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh</i> <i>Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh</i> <i>Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện</i> <i>Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn</i>	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) <i>Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví,</i>	4649

	<p><i>phòng phảm</i> <i>Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự</i> <i>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu</i></p>	<p><i>hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh</i></p> <p><i>Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.</i></p>	
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm.	<p>Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm.</p> <p>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).</p>	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.	<p>Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.</p> <p>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).</p>	4652
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.</p> <p>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).</p>	4659
7.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiêm tỳ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.	<p>Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiêm tỳ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.</p>	4711

	<p><i>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại và cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác (trừ gạo, thuốc lá, thuốc láo)</i></p>	<p>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).</p> <p><i>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại và cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác</i></p>	
8.	<p>Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.</p> <p><i>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại và cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác (trừ gạo, thuốc lá, thuốc láo)</i></p>	<p>Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.</p> <p>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</p> <p><i>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại và cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác</i></p>	4719
9.	<p>Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p><i>Chi tiết: trừ lúa, gạo</i></p>	<p>Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).</p>	4721
10.	<p>Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.</p> <p><i>Chi tiết: trừ đường mía, đường củ cải</i></p>	<p>Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.</p> <p>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ</p>	4722

		chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	
11.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết: trừ thuốc</i>	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	4741
12.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết: trừ thuốc</i>	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. (Trừ dược phẩm và hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia).	4772
13.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết: Bán lẻ: hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ; vàng, bạc, kim loại quý, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức; đồng hồ, kính mắt; tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ); máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh; cuộn bọc hành lý, màng nhựa PE; hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu</i>	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). <i>Chi tiết: Bán lẻ: hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ; đồng hồ, kính mắt; tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ); cuộn bọc hành lý, màng nhựa PE.</i>	4773
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ. <i>Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo; đồ uống có cồn hoặc không cồn;</i>	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục	4781

	<i>thực phẩm chức năng, thực phẩm đóng gói; thực phẩm loại khác chưa được phân vào đâu (bao gồm kinh doanh hàng miễn thuế)</i>	hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	
15.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ <i>Chi tiết: Bán lẻ thiết bị viễn thông, thiết bị ngoại vi (bao gồm kinh doanh hàng miễn thuế)</i>	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	4783
16.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	4784
17.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ. <i>Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh; đồng hồ, kính mắt; gốm sứ, thủy tinh, vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức; hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ; cuộn bọc hành lý, màng nhựa PE; hàng hóa khác chưa được phân vào đâu (bao gồm kinh doanh hàng miễn thuế)</i>	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). <i>Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh; đồng hồ, kính mắt; gốm sứ, thủy tinh, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ (bao gồm kinh doanh hàng miễn thuế); cuộn</i>	4789

		bọc hành lý, màng nhựa PE.	
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet. (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet. (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản; Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	4791
19.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	4799
20.	Công thông tin. (Trừ Hoạt động báo chí) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, thiết lập mạng xã hội, hoạt động điều hành các website khác hoạt động như các công internet; dịch vụ thương mại điện tử	Công thông tin. (Trừ Hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, thiết lập mạng xã hội, hoạt động điều hành các website khác hoạt động như các công internet; dịch vụ thương mại điện tử	6312
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản bao gồm: + Đầu tư nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; + Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng;	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chôn cất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng). Chi tiết: Kinh doanh bất động sản bao gồm: Đầu tư nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho	6810

		<i>thuê đất đã có hạ tầng.</i>	
22.	Đại lý du lịch <i>Chi tiết: (không bao gồm kinh doanh dịch vụ đưa khách du lịch từ Việt Nam ra nước ngoài)</i>	Đại lý du lịch <i>Chi tiết: Dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.</i>	7911
23.	Điều hành tua du lịch <i>(không bao gồm kinh doanh dịch vụ đưa khách du lịch từ Việt Nam ra nước ngoài)</i>	Điều hành tua du lịch <i>Chi tiết: Dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.</i>	7912
24.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch <i>Chi tiết: Các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);</i>	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch <i>Chi tiết: Các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường); dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.</i>	7990

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC NGÀNH NGHỀ ĐĂNG KÝ KINH DOANH SỬA ĐỔI TRONG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Đính kèm Tờ trình số 08-22/VJC-HĐQT-TT
ngày 28 tháng 05 năm 2022 của Hội đồng Quản trị)

Ngành, nghề kinh doanh của Công ty gồm:

13. Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá).
14. Cho thuê xe có động cơ: Cho thuê ô tô, Cho thuê xe có động cơ khác.
15. Đại lý du lịch: Dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.
16. Điều hành tua du lịch: Dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.
17. Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa: Đại lý máy móc, thiết bị công nghiệp, tàu thuyền, máy bay; môi giới.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).
18. Bán buôn thực phẩm.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).
19. Bán buôn đồ uống.
20. Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép.
21. Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).
22. Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).
23. Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).
24. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng

hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

25. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
26. Dịch vụ đóng gói.
27. Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan.
28. Cổng thông tin (Trừ Hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức): Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, thiết lập mạng xã hội, hoạt động điều hành các website khác hoạt động như các cổng internet; dịch vụ thương mại điện tử.
29. Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (trừ các hoạt động liên quan đến tài chính, ngân hàng).
30. Hoạt động nhiếp ảnh (Loại trừ: hoạt động của phóng viên ảnh): Chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại.
31. Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp: Bán lẻ trong siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại và cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).
32. Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp: Bán lẻ trong siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại và cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).
33. Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).
34. Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).
35. Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh.
36. Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ.

(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

37. Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ.
38. Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

39. Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

40. Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ: Bán lẻ thiết bị dụng cụ thể dục thể thao, trò chơi và đồ chơi lưu động hoặc tại chợ.
41. Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh; đồng hồ, kính mắt; gốm sứ, thủy tinh, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ (*bao gồm kinh doanh hàng miễn thuế*); cuộn bọc hành lý, màng nhựa PE.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

42. Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet.
(Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản; Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

43. Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

44. Bốc xếp hàng hóa: Bốc xếp hàng hóa đường bộ; bốc xếp hàng hóa cảng hàng không; bốc xếp hàng hóa loại khác.
45. Hoạt động viễn thông không dây.
46. Hoạt động viễn thông vệ tinh.

47. Hoạt động viễn thông khác: Hoạt động viễn thông khác, hoạt động đại lý Internet, hoạt động của các điểm truy cập Internet.
48. Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển: Cho thuê thiết bị vận tải hàng không không kèm người điều khiển: máy bay.
49. Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch: Các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường); dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.
50. Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.
(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại Mục A.16 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).
51. Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh.
52. Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.
53. Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh.
54. Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.
55. Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh: Bán lẻ văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.
56. Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh: Bán lẻ đồ chơi được làm từ mọi chất liệu.
57. Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh.
58. Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh
(Trừ dược phẩm và hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia).
59. Những ngành nghề khác theo yêu cầu của hoạt động kinh doanh của Công ty theo từng thời kỳ và phù hợp với quy định của Pháp luật.

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET
--- 03/08 ---
Số: 09 - 22/VJC-HĐQT-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- 03/08 ---
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022**

(V/v: Giao quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Nhằm đảm bảo tính linh hoạt, hiệu quả trong công tác quản trị của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) đối với các hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty cổ phần Hàng không VietJet (“Công ty”) trong thời gian giữa hai kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”), nay HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét giao cho HĐQT quyền quyết định và triển khai một số công việc thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty, cụ thể bao gồm:

- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% (năm mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty tính tại thời điểm quyết định đầu tư hoặc bán tài sản;
- Quyết định tham gia vào giao dịch hoặc nhóm giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên với Người có liên quan có giá trị ít nhất bằng 30% (ba mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính tại thời điểm công bố gần nhất của Công ty;
- Quyết định tham gia vào hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% (mười phần trăm) tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất *giữa Công ty và Cổ đông sở hữu từ 51% (năm mươi mốt phần trăm) tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc Người có liên quan của Cổ đông đó;*
- Tiến hành đăng ký thay đổi, bổ sung những ngành nghề kinh doanh đáp ứng cho yêu cầu hoạt động và phát triển của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Tổ chức soạn thảo và ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động HĐQT phù hợp với quy định pháp luật.

HĐQT có nghĩa vụ thực hiện cẩn trọng phạm vi công việc được giao quyền vì lợi ích của Cổ đông và của Công ty. Chịu trách nhiệm đối với công việc đã thực hiện và báo cáo chi tiết các công việc đã thực hiện cho cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.

Trân trọng kính trình.



CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET
--- 038 ---
Số: 01-22/VJC-ĐHĐCĐ-BB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- 038 ---
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh nghiệp**”) và các văn bản hướng dẫn thi hành; và
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“**Điều lệ**”).

A. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“**VietJet**”)

Địa chỉ trụ sở chính: 302/3 phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 0102325399

B. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**Đại hội**”) được tổ chức trực tuyến:

- **Thời gian:** 08 giờ 30 phút, ngày 28/05/2022.
- **Địa điểm tiến hành Đại hội:** trực tuyến từ Hội trường Event Hall tầng 9, tòa nhà Vietjet Plaza, 60A Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM.

C. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- **Cổ đông:** Tại thời điểm khai mạc đại hội lúc 08 giờ 30 phút, tổng số cổ đông VietJet tham dự (bao gồm cổ đông và người được ủy quyền) là _____/_____ cổ đông, đại diện cho _____ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Thành viên Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) của VietJet.

- **Khách mời:** Đại diện Cục Hàng không Việt Nam, các đối tác, Ban Điều hành, Trưởng các Phòng/Ban VietJet.

D. NỘI DUNG CUỘC HỌP

Sau khi nghe báo cáo kiểm tra túc số và tư cách đại biểu dự Đại hội, biểu quyết thông qua Quy chế biểu quyết, biểu quyết thông qua Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu, biểu quyết thông qua chương trình Đại hội, Đại hội nghe và thảo luận các nội dung sau:

1. Bà Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch HĐQT phát biểu khai mạc Đại hội;
2. Ông Tô Việt Thắng – Phó Tổng Giám đốc giới thiệu Bà Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội (“**Chủ tọa**”), Đại hội biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch Đại hội bao gồm:
 - Bà Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch HĐQT;
 - Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Phó Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc;
 - Ông Đinh Việt Phương – Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc thường trực/Giám đốc Điều hành.
 - Ông Lưu Đức Khánh - Thành viên HĐQT
3. Bà Nguyễn Thanh Hà – giới thiệu và biểu quyết thông qua: Thành phần Ban Kiểm phiếu, Ban Thư ký của Đại hội, Chương trình Đại hội, Quy chế Tổ chức, Quy chế biểu quyết và Quy chế bầu cử của Đại hội;
4. Bà Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch HĐQT trình bày Tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021, định hướng hoạt động của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet trong năm năm tới 2022-2027;
5. Ông Đinh Việt Phương – Giám đốc Điều hành trình bày Báo cáo của BĐH năm 2021 và Kế hoạch năm 2022;
6. Ông Donal Joseph Boylan trình bày Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán công ty và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của VietJet;
7. Bà Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch HĐQT trình bày nội dung các tờ trình (“TT”) sau đây:
 - TT 01-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua các báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 của Vietjet;
 - TT 02-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021, Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;

- TT 03-22/VJC-HĐQT-TT: Tổng mức thù lao, phụ cấp của HĐQT, Quỹ hoạt động và công tác xã hội của HĐQT năm 2022 và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định hình thức, mức thù lao, phụ cấp cụ thể của từng thành viên HĐQT.
- TT 04-2022/VJC-HĐQT-TT: Thông qua kế hoạch phát hành trái phiếu chuyển đổi;
- TT 05-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ;

8. Ông Lưu Đức Khánh – Thành viên HĐQT trình bày nội dung các TT sau đây:

- TT 06-22/VJC-HĐQT-TT: Uỷ quyền của Đại hội đồng Cổ đông cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét và kiểm toán lần lượt Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty trong năm 2022.
- TT 07-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027;
- TT 08-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua việc sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chi tiết của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet;
- TT 09-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua việc ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông cho Hội đồng Quản trị để thực hiện các công việc sau:
 - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty tính tại thời điểm quyết định đầu tư hoặc bán tài sản;
 - Quyết định tham gia vào giao dịch hoặc nhóm giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên với Người có liên quan có giá trị ít nhất bằng 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính tại thời điểm công bố gần nhất của Công ty;
 - Quyết định tham gia vào hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và Cổ đông sở hữu từ 51% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc Người có liên quan của Cổ đông đó;
 - Tiến hành đăng ký thay đổi, bổ sung những ngành nghề kinh doanh đáp ứng cho yêu cầu hoạt động và phát triển của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
 - Tổ chức soạn thảo và ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động HĐQT phù hợp với quy định pháp luật.

9. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Điều hành phiên thảo luận. Các Cổ đông đặt câu hỏi thông qua hình thức gửi thư trực tuyến và tham gia đặt câu hỏi thông qua màn hình trực tuyến và Bà Nguyễn Thị Phương Thảo cùng các Thành viên HĐQT và Ban Điều hành trả lời các câu hỏi thông qua màn hình trực tuyến.

10. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc phát biểu: do thời gian có hạn, các câu hỏi mà các Cổ đông chưa được giải đáp tại Hội nghị, Ban Điều hành của VietJet sẽ tiếp tục trả lời qua email của VietJet - Bộ Phận Quan hệ Cổ Đông (IR).
11. Ông Hoàng Mạnh Hà – Trưởng ban Kiểm toán Nội bộ trực thuộc Ủy ban Kiểm toán của HĐQT báo cáo kiểm tra tucson số lần hai lúc 09 giờ 45, tổng số cổ đông VietJet tham dự (bao gồm cổ đông và người được ủy quyền) là% cổ đông, đại diện cho% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
12. Hội nghị tiến hành Biểu quyết thông qua các nội dung với tỷ lệ biểu quyết như sau:

S T T	NỘI DUNG	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)
1	TT 01-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua các báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ủy ban Kiểm toán và Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 của Vietjet						
2	TT 02-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021, Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022						
3	TT 03-22/VJC-HĐQT-TT: Tổng mức thù lao, phụ cấp của HĐQT, Quỹ hoạt động và công tác xã hội của HĐQT năm 2022 và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định hình thức, mức thù lao, phụ cấp cụ thể của từng thành viên HĐQT						
4	TT 04-22/VJC-HĐQT TT: Thông qua kế hoạch phát hành trái phiếu chuyển đổi						
5	TT 05-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ						

6	TT 06-22/VJC-HĐQT-TT: Uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét và kiểm toán lần lượt Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty trong năm 2022					
7	TT 07-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027					
8	TT 08-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua việc sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chi tiết của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet					
9	TT 09-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua việc ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông cho Hội đồng Quản trị để thực hiện các công việc sau: a. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% (năm mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty tính tại thời điểm quyết định đầu tư hoặc bán tài sản. b. Quyết định tham gia vào giao dịch hoặc nhóm giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên với Người có liên quan có giá trị ít nhất bằng 30% (ba mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính tại thời điểm công bố gần nhất của Công ty.					

	c. Quyết định tham gia vào hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% (mười phần trăm) tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và Cổ đông sở hữu từ 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết trả lên hoặc Người có liên quan của Cổ đông đó.				
	d. Tiến hành đăng ký thay đổi, bổ sung những ngành nghề kinh doanh đáp ứng cho yêu cầu hoạt động và phát triển của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.				
	e. Tổ chức soạn thảo và ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động HĐQT phù hợp với quy định pháp luật.				
10	Thông qua kết quả bầu cử các thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 05 năm (2022-2027)				

13. Ông Đinh Việt Phương – Giám đốc Điều hành giới thiệu Lãnh đạo Bộ Giao Thông Vận Tải phát biểu;

14. Lãnh đạo Bộ Giao Thông Vận Tải phát biểu;

15. Ông Lưu Đức Khánh – Thành viên HĐQT, điều hành biểu quyết phiếu số 4 và thông báo kết quả kiểm phiếu, thông qua toàn văn dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022;

Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ%.

16. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc VietJet, phát biểu tổng kết Đại hội.

Biên bản đã được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet ngày 28 tháng 05 năm 2022.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Ban Điều hành;
- Lưu Ban Thư ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN THANH HÀ

**ĐẠI DIỆN BAN THƯ KÝ
THƯ KÝ HĐQT**

PHẠM THỊ YÊN

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh nghiệp**”) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (“**Điều lệ**”);
- Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 số 01-22/VJC-ĐHĐCD-BB ngày 28/05/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua toàn bộ nội dung các Tờ trình của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) đính kèm, bao gồm:

- Tờ trình số 01-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua các báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Ủy ban Kiểm toán và Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 của Vietjet;
- Tờ trình số 02-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021, Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;
- Tờ trình số 03-22/VJC-HĐQT-TT: Tổng mức thù lao, phụ cấp của HĐQT, Quỹ hoạt động và công tác xã hội của HĐQT năm 2022 và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định hình thức, mức thù lao, phụ cấp cụ thể của từng thành viên HĐQT;
- Tờ trình số 04-2022/VJC-HĐQT-TT: Thông qua kế hoạch phát hành trái phiếu chuyển đổi;
- Tờ trình số 05-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ;
- Tờ trình số 06-22/VJC-HĐQT-TT: Uỷ quyền của Đại hội đồng Cổ đông cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét và kiểm toán lần lượt Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty trong năm 2022;
- Tờ trình số 07-22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027;

- Tờ trình số 08/22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua việc sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chi tiết của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet;
- Tờ trình số 09/22/VJC-HĐQT-TT: Thông qua việc ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông cho Hội đồng Quản trị để thực hiện các công việc.

Điều 2. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 05 năm (2022-2027). Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Ban Điều hành;
- Lưu Ban thư ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN THANH HÀ

PHỤ LỤC

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022 – 2027

(Đính kèm Nghị quyết số 01- 22/VJC-ĐHĐCD-NQ
ngày 28 tháng 05 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông)

STT	Thông tin thành viên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Thanh Hà	Thành viên HĐQT
2	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Thanh Hùng	Thành viên HĐQT
4	Ông Đinh Việt Phương	Thành viên HĐQT
5	Ông Lưu Đức Khánh	Thành viên HĐQT
6	Ông Chu Việt Cường	Thành viên HĐQT
7	Ông Donal Joseph Boylan	Thành viên HĐQT
8	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT